

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN



Địa chỉ : **1 Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão,
Q.1; TPHCM**

Email : **longthuongxotgp@yahoo.com**

Website : **longchuathuongxot.vn**

Facebook : **facebook.com/thuongxotGP2008**

ĐT: **(028) 38.330.820**

08/2019

Hỡi linh hồn đắm chìm trong tăm tối, con đừng thất vọng. Tất cả vẫn chưa hư mất cả đâu. Con hãy đến và tin cậy nơi Thiên Chúa của con, Đấng là toàn yêu và toàn thương (NK 1486).

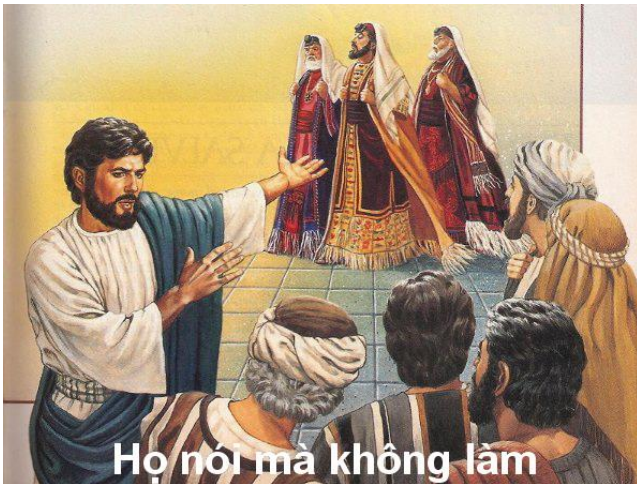
(Lưu hành nội bộ)

LÁ THƯ LINH HƯƠNG THÁNG 08/2019

LM Ernest Nguyễn văn Hương,
Tổng Linh hương CDLCTX TGP Sài Gòn

Liên tiếp trong những ngày qua, người công giáo chúng ta nhận được những chỉ dẫn về đời sống đức tin cũng như những hướng dẫn về việc cử hành và tham dự những buổi cầu nguyện, về việc làm chứng trong thánh lễ, về việc đặt tay và rảy nước thánh. Những văn bản đó cho thấy Hội đồng Giám Mục khá lo ngại về tình trạng sa sút về đức tin và tinh thần phụng vụ của Giáo hội công giáo tại Việt Nam.

Hơn thế nữa, ngày 3/5/2019, trong thư của Đức Giám Quản gửi cho một linh mục trong Tổng Giáo phận Saigon, ngài đã nhắc nhở linh mục ấy về chuyện rao giảng và hành động phải đi đôi với nhau: Rao giảng Lòng Chúa Thương xót không thể đi ngược lại với hành động gây khó khăn cho các xơ. Ngày 22/8/2018, Đức Thánh Cha trong bài giải thích về điều răn thứ hai: “Chớ kêu tên Đức Chúa Trời vô cớ” đã viết:



Họ nói mà không làm

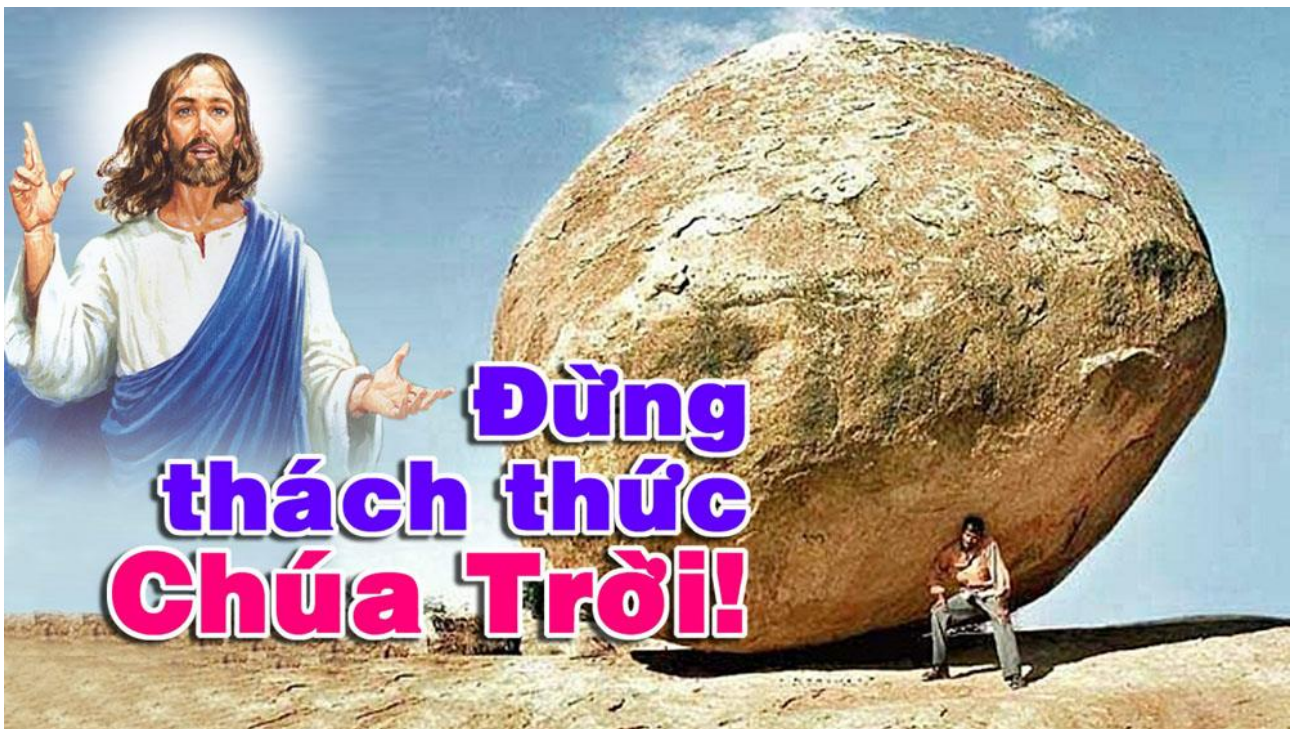
“Người ta có thể sống một tương quan giả dối với Thiên Chúa. Chúa Giêsu đã nói điều này với các tiến sĩ luật; họ đã làm các việc, nhưng đã không làm điều Thiên Chúa muốn. Họ đã nói về Thiên Chúa, nhưng đã không thi hành ý muốn của Thiên Chúa. Và lời khuyên mà Chúa Giêsu cho là: “Các con hãy làm điều họ nói, nhưng đừng làm điều họ làm”. Người ta có thể sống một tương quan giả dối với Thiên Chúa, như các người ấy. Và Lời này của Mười Điều Răn chính là việc mời gọi sống một liên hệ với Thiên Chúa không giả dối, không giả hình...

Đây là Kitô giáo đánh động con tim. Gặp gỡ Thiên Chúa, trong thực tế. Tại sao các thánh có khả năng đánh động con tim? Bởi vì

các thánh không chỉ nói, mà các vị chuyển động! Con tim chúng ta chuyển động, khi một người thánh thiện nói với chúng ta, nói với chúng ta các điều. Các vị có khả năng bởi vì nơi các thánh chúng ta trông thấy điều mà con tim chúng ta ước mong một cách sâu xa: sự đích thực, các tương quan thật, sự triệt để.

... Tên của từng người trong chúng ta ở trên vai Chúa Kitô. Ngài mang chúng ta. Thật đáng công mang lấy danh Thiên Chúa trên mình, bởi vì Ngài đã mang lấy tên của chúng ta cho tới tột cùng, cả sự dữ có trong chúng ta nữa, Ngài mang lấy để tha thứ cho chúng ta, để đặt vào trong con tim chúng ta tình yêu của Ngài”.

Những lưu ý đó cho thấy, nếu không cẩn thận, việc tôn sùng Lòng Chúa Thương Xót có thể đi tới nguy cơ trở thành những việc có hại cho đức tin, mang màu sắc mê tín dị đoan, xa rời sự tín thác cuộc đời cho Chúa, xa rời thập giá Chúa Giêsu... Nhất là nói và làm khác nhau: nói rất hay về Lòng Chúa Thương Xót nhưng đối xử không khoan dung với những người không nghe theo mình. Phải chăng đã tới lúc cần chấn chỉnh việc tôn sùng Lòng Chúa Thương Xót?





BBT tổng hợp

CHÚA NHẬT XVIII THƯỜNG NIÊN, NĂM C

Chúng ta đang sống trong nền kinh tế thị trường và trong nền văn minh hưởng thụ. Bởi đó chúng ta bị thu hút bởi tiền bạc của cải. Nhưng của cải vật chất vừa có lợi vừa có hại.

Lời Chúa hôm nay sẽ cho ta thấy rõ mặt phải và mặt trái của tiền bạc của cải.

CÓ TIỀN VÀ XÀI TIỀN

Một lão trọc phú keo kiệt kia đã tích lũy được một số tiền rất lớn và đang mơ tới tương lai hạnh phúc đang chờ đón lão. Tuy nhiên trước khi lão kịp vung tiền ra mua lấy hạnh phúc thì thần chết hiện ra đòi bắt hẵn xuống âm phủ.

Lão thương lượng: "Xin thần chết cho tôi sống thêm ba ngày nữa thôi. Tôi sẽ chia cho ngài một nửa tài sản của tôi". Thần chết không chịu. Lão xuống giá: "Vậy xin cho tôi sống thêm một ngày. Tôi sẽ giao cho Ngài tất cả tài sản". Thần chết vẫn không chịu. Lão nài nỉ "Xin cho tôi một phút thôi, để tôi kịp viết lời trối". Thần chết đồng ý. Lão ngồi xuống, cầm bút viết câu sau đây:



"Gửi người nào gặp được tờ giấy này. Nếu bạn có đủ tiền để sống thì đừng uổng phí cuộc đời để kiếm thêm nhiều tiền nữa làm chi. Hãy lo sống thôi! Tiền bạc của tôi rất nhiều, nhưng chỉ một giờ để sống tôi cũng chẳng mua được!"



Tiền của không phải để sở hữu mà để hưởng dùng. Nói nô nê, tiền bạc không phải để "có" mà để "xài". Nhiều người rất biết cách "sở hữu" nhưng lại không biết cách "hưởng dùng". Rốt cuộc họ không hạnh phúc bằng một đứa trẻ, sở hữu rất ít nhưng hưởng dùng rất nhiều. Người giàu thật không phải là người có nhiều mà là người hưởng dùng nhiều. Cố gắng để có thật nhiều tiền mà không thể hưởng dùng thì chẳng khác gì một người mù cố gắng thu góp thật nhiều băng video.

Vấn đề đặt ra là "hưởng dùng" và "xài" tiền như thế nào.

NGHỆ THUẬT LÀM GIÀU

Một ngày nọ, vua Nghiêu đi tuần thú đất Hoa, viên quan địa phương đất ấy ra nghênh đón và chúc vua rằng: "Xin chúc nhà vua sống lâu". Vua Nghiêu nói: "Đừng chúc thế!" Viên quan lại chúc: "Chúc nhà vua giàu có". Vua Nghiêu lại nói: "Đừng chúc thế". Viên quan chúc nữa: "Xin chúc nhà vua đông con trai". Vua Nghiêu lại nói: "Đừng chúc thế". Quan lấy làm lạ mới hỏi nhà vua: "Sống lâu, giàu có, đông con trai, ai cũng thích cả, sao nhà vua chẳng muốn?". Vua Nghiêu đáp: "Đông con trai thì sợ nhiều. Giàu có thì việc nhiều. Sống lâu thì nhục nhiều. Ba điều

ấy không mang lại nhân đức nên ta từ chối".

Viên quan tâu: "Nhà vua nói thế thực là bậc quân tử. Nhưng trời sinh ra mỗi người phải có một việc. Nếu đông con trai, hãy cắt đặt mỗi người một nhiệm vụ thì có lợi chứ có gì mà sợ? Giàu có mà đem phân phát cho người nghèo thì còn công việc gì mà lo? Ăn uống có chừng mực, thức ngủ có điều độ, trong lòng thanh thoả, thiên hạ tài giỏi thì vui cái vui của họ, trăm tuổi nhắm mắt về cõi trời. Một đời chẳng gây tai hoạ gì, hỏi có gì là nhục?".

Đứng trước tiền của, người ta có những thái độ rất khác nhau: Vua Nghiêu vì quá thận trọng chỉ nhìn thấy mặt trái của đồng tiền, nên của cải không sinh ích gì cho ông. Người phú hộ trong bài Tin Mừng hôm nay lại quá cậy dựa vào tiền của, nên khi thần chết bất ngờ đến thì tiền muôn bạc nén cũng không cứu được linh hồn ông. Duy chỉ có viên quan địa phương là có thái độ đúng mực về tiền bạc: Nếu giàu có thì đem chia sẻ cho người thiếu thốn. Đó chính là sứ điệp mà Chúa Giêsu muốn loan báo cho chúng ta hôm nay: Hãy dùng của cải đời này mà "làm giàu trước mặt Thiên Chúa" (Lc 12, 21). Đó chính là "nghệ thuật làm giàu" đích thực.



CHÚA NHẬT XIX THƯỜNG NIÊN, NĂM C

Lắng nghe sứ điệp của bài Tin Mừng (Luca 12:32-48)

“Đừng sợ” là điệp khúc Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II thường lặp lại trong các sứ điệp của ngài, để khích lệ chúng ta hãy can trường đối diện với nền văn hóa hưởng thụ của thế giới hôm nay. Nó bắt nguồn từ lời trấn an mà Chúa Giêsu đã nói với các môn đệ: *“Hỡi đoàn chiên nhỏ bé, đừng sợ, vì Cha anh em đã vui lòng ban Nước của Người cho anh em”*. Chúa Giêsu đã khẳng định lý do tại sao chúng ta phải giữ vững thái độ kiên cường khi hành động như người con của Cha trên trời.

Chúa Giêsu đã thấy rõ những sợ hãi của chúng ta và Người muốn chuẩn bị cho chúng ta đủ sức đối phó với những sợ hãi ấy. Trước hết Người âu yếm gọi chúng ta là *“đoàn chiên nhỏ bé”* của Người. Chiên đã là loài vật yếu đuối, lại còn nhỏ bé nữa, cho nên mạng sống của nó lệ thuộc vào tình yêu thương chăn dắt của mục tử. Chúa Giêsu

muốn gọi lại hình ảnh tác giả Thánh Vịnh 23 sử dụng để ca ngợi Thiên Chúa: Đức Chúa là Đấng chăn dắt tôi, tôi còn sợ chi? Như vậy, *phó thác* nơi Chúa phải là thái độ căn bản để chúng ta không sợ bất cứ điều gì. Nhưng căn cứ vào đâu để chúng ta có thể phó thác? Đó là vì Thiên Chúa là “Cha anh em”. Chúa là Cha nhân từ, nên chúng ta phải tin tưởng



Người chứ! Nếu quả thực chúng ta muốn làm con cái Cha trên trời thì chúng ta hãy nghe Người dạy chúng ta đừng sợ phải làm những điều tốt nhất và cần thiết nhất. Có hai điều được Chúa Giêsu nói đến trong bài Tin Mừng hôm nay.

Điều đầu tiên là *“Hãy sắm lấy một kho tàng không thể hao hụt ở trên trời”*. Lối sống của con cái thế gian là thu tích tiền bạc của cải, làm giàu ở đời này. Nhưng cũng giống như nhà phú hộ trắng tay khi cái chết đến thăm (Lu-ca 12:16-21), chúng ta sẽ không thể mang theo tài sản xuống mồ. Còn lối sống của con

cái Chúa luôn hướng về tương lai vĩnh cửu là kho tàng ở trên trời. Giữa hai lối sống ấy, chúng ta phải chọn lựa và thường thì chúng ta cảm thấy sợ hãi khi phải chọn điều mình chưa thấy được trước mắt. Vậy Chúa bảo chúng ta đừng sợ khi phải sử dụng của cải để làm việc lành phúc đức, như bố thí và giúp đỡ người nghèo khổ, vì đó là cách chúng ta tích trữ cho kho tàng trên trời.

Điều thứ hai là *"Hãy sẵn sàng, vì chính giờ phút anh em không ngờ, thì Con Người sẽ đến"*. Giờ phút Con Người sẽ đến là giờ phút chúng ta phải đối diện với việc Chúa phán xét chúng ta sau khi chúng ta lìa đời. Sợ chết là lẽ đương nhiên của người đời, nên người ta làm đủ mọi cách để kéo dài sự sống. Tuy nhiên còn một điều liên hệ đến sự sống mà chúng ta ít nghĩ đến, là sự sống đời sau tiếp nối sự sống đời này. Đây là bí quyết Chúa Giêsu muốn dạy chúng ta để đừng sợ trước cái chết và việc phán xét? Là chúng ta hãy nhìn Chúa như "ông chủ", không phải một ông chủ khắc nghiệt, nhưng ông chủ lo lắng chăm sóc cho đầy tớ đến độ sẵn sàng *"thắt lưng, đưa họ vào bàn ăn, và đến bên từng người mà phục vụ"*. Thực là một hình ảnh cảm động và đầy khích

lệ nói lên lòng Cha trên trời yêu thương chăm sóc chúng ta!

SỐNG SỬ ĐIỆP TIN MỪNG

Các nhà tâm lý học hoặc bác sĩ tâm thần có thể giúp đỡ một bệnh nhân làm chủ được sự sợ hãi. Còn hơn một chuyên gia hay bác sĩ, Chúa Giêsu dạy chúng ta đừng sợ hãi vì Người là Mục Tử nhân lành. Người sẽ dẫn dắt chúng ta can đảm đi hết cuộc lữ hành trần gian để đưa chúng ta tới kho tàng không hề hư nát và hưởng gia nghiệp của Cha trên trời. Người cũng sẽ trở lại để đón chúng ta, như Ông Chủ thắt lưng và đưa chúng ta vào bàn tiệc thiên quốc. Để được như vậy, Chúa dạy chúng ta chỉ cần làm một điều thôi: hãy sẵn sàng.

Sẵn sàng sẽ là câu hỏi chúng ta trả lời mỗi ngày, nhất là vào giờ xét mình và cầu nguyện trước khi đi ngủ. Sẵn sàng và sợ hãi giống như nước với lửa. Nếu nước đã sẵn sàng thì lửa sợ hãi cũng phải tắt thôi! Sẵn sàng đón Chúa đến không chỉ là tư thế nhất thời, nhưng là thái độ và lối sống của Ki-tô hữu trong mọi lúc (canh hai hoặc canh ba) và mọi nơi. Lời cầu nguyện ý nghĩa nhất của Ki-tô hữu, kẻ sẵn sàng, phải là: *"Lạy Chúa Giêsu, xin ngự đến"* (Khải Huyền 22:20).

Lm. Đa-minh Trần đình Nhi

CHÚA NHẬT XX THƯỜNG NIÊN, NĂM C

Lắng nghe sứ điệp của bài Tin Mừng (Lc 12:49-53)

Ít có ai muốn cho mình là lý do gây chia rẽ, nhưng với Chúa Giêsu, đó lại là một thực tại rõ ràng. Chính Chúa Giêsu đã vạch ra một ranh giới: "*Ai không đi với tôi là chống lại tôi, và ai không cùng tôi thu góp là phân tán*" (Lu-ca 11:23). Theo Chúa và không theo Chúa là hai chọn lựa đối nghịch chia chúng ta thành hai hạng người. Lời khẳng định của Chúa hôm nay đòi chúng ta phải thành thực xét lại thái độ theo Chúa của chúng ta, để chúng ta dứt khoát làm môn đệ Người và can đảm chấp nhận những hậu quả của việc chọn lựa này, thậm chí hậu quả ấy có thể xảy ra ngay trong bản thân và trong gia đình chúng ta.

Trước khi đòi chúng ta phải có thái độ dứt khoát theo Người, Chúa Giêsu đã thẳng thắn cho chúng ta biết chúng ta phải theo Người đi tới đâu. Dĩ nhiên là theo Người đi vào cuộc Thương Khó. Người đã diễn tả sứ mệnh của mình là chết để cứu độ nhân

loại bằng một hình ảnh vô cùng sống động: lửa bùng lên và phép rửa phải chịu. Theo ý nghĩa Kinh Thánh, lửa và nước được coi như khí cụ phán xét. Do đó, ở đây Chúa Giêsu muốn nói đến cuộc Phán Xét chính Người sắp phải chịu, tức là cuộc Thương Khó, để rồi kết quả của cuộc Phán Xét này là ơn cứu độ Người mang lại cho nhân loại. Đúng vậy, Chúa Cha sẽ



"phán xét" Trưởng Tử của nhân loại về lòng trung thành chu toàn sứ mệnh, và Người sung sướng lập lại lời Người đã phán: "*Con là Con yêu dấu của Cha, Cha hài lòng về Con*" (Mác-cô 1:11).

Theo Chúa làm môn đệ Người, chúng ta nhận thấy sự chia rẽ ngay trong con người chúng ta. Chúng ta cảm thấy bị giăng co giữa hai thần khí, thần khí của sự dữ và thần khí của Chúa Kitô. Thánh Phaolô Tông đồ gọi đó là cuộc chiến nội tâm. Hơn ai hết, ngài đã cảm nghiệm điều này rõ rệt: "*Khi tôi muốn làm sự thiện thì lại thấy sự ác xuất hiện ngay...Tôi thật là một người khốn nạn! Ai sẽ giải thoát tôi*

khỏi thân xác phải chết này?” Và ngài trả lời: “Tạ ơn Thiên Chúa, nhờ Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta!” (Xem Rô-ma 7:14-25).

Vì chọn lựa theo Chúa bắt chúng ta phải chấp nhận hy sinh, vác thập giá... nên có những người từ chối không muốn làm môn đệ Người. Họ không theo lối sống của Chúa. Chính sự khác biệt giữa lối sống theo thế gian và lối sống của người môn đệ Chúa đã gây ra những ngăn cách. Hiện trạng chia rẽ rất thường xảy ra ngay trong phạm vi một nhà. Thí dụ con cái khủng hoảng đức tin không muốn nghe lời khuyên bảo của cha mẹ. Thế là có chia rẽ và cuộc chiến tranh lạnh xảy ra giữa theo Chúa và không theo Chúa, giữa con trai với cha, con gái với mẹ và mẹ chồng với nàng dâu!

Sống sứ điệp Tin Mừng

Không mấy khi chúng ta thấy Chúa Giêsu biểu lộ nhiều cảm xúc như trong đoạn Tin Mừng hôm nay. Người “những ước mong” và “khắc khoải biết bao” được làm trọn sứ mệnh Chúa Cha đã trao, mặc dù Người vẫn phải chiến đấu tới cùng để vâng theo thánh ý Chúa Cha. Chúa Giêsu không những mời gọi chúng ta hãy thành thực chấp nhận những “chia rẽ” để đi theo

Người, mà còn ước mong chúng ta trở nên “đồng hình đồng dạng” với Người. Người xin chúng ta hãy chia tay với lối sống cũ tội lỗi để mặc lấy đời sống mới trong Thánh Thần. Người khích lệ chúng ta hãy chia rẽ với lòng tham lam của cải tiền bạc, để cố gắng đi tìm Nước Trời. Người chờ đợi chúng ta bỏ lại hận thù để yêu thương những người làm tổn thương chúng ta. Người muốn chia rẽ chúng ta với tính ích kỷ để chúng ta đến giúp đỡ người nghèo khổ. Nói cho cùng, Chúa Giêsu đem đến cho chúng ta toàn là những chia rẽ, nhưng tất cả đều nhằm làm cho mối tương quan giữa chúng ta với Người được khăng khít.

Chúa Giêsu là gương mẫu trong cuộc chiến nội tâm. *“Người đã khước từ niềm vui dành cho mình, mà cam chịu khổ hình thập giá, chẳng nề chi ô nhục, và nay đang ngự bên hữu ngai Thiên Chúa”* (Do-thái 12:2). Chúa Giêsu cũng là gương mẫu chiến thắng! Sau khi nêu lên tấm gương Chúa Giêsu, tác giả thư Do-thái thách đố chúng ta: *“Quả thật, trong cuộc chiến đấu với tội lỗi, anh em chưa chống trả đến mức đổ máu đâu”* (12:4)!

Lm. Đa-minh Trần đình Nhi

CHÚA NHẬT XXI THƯỜNG NIÊN, NĂM C

Lắng nghe sứ điệp của bài Tin Mừng (Lu-ca 13:22-30)

Thiên Chúa mở cửa ơn cứu độ cho mọi người, không trừ ai. Kế hoạch cứu độ của Người được khởi sự từ dân Do-thái và mở rộng cho muôn dân. Cho nên đáng lẽ dân Do-thái phải là những người đầu tiên được diễm phúc đi qua cửa ấy mà vào Nước Thiên Chúa. Nhưng thực tế không phải như vậy, như Chúa Giêsu đã ám chỉ dân Do-thái là những người "bị đuổi ra ngoài" trong khi "thiên hạ sẽ từ đông tây nam bắc đến dự tiệc trong Nước Thiên Chúa". Sở dĩ có tình trạng như vậy cũng là vì "cửa hẹp" của Nước Thiên Chúa. Trong bài Tin Mừng Chúa Nhật trước, Chúa Giêsu không ngần ngại cho mình là lý do gây nên chia rẽ, và hôm nay hiểu theo một ý nghĩa nào đó, Người đã mặc nhiên khẳng định mình là "cửa hẹp". Hay nói đúng hơn, lối sống của Người và các môn đệ được ví như "cửa hẹp" qua đó người ta mới vào được Nước Thiên Chúa.



Trong bài giảng về "Mục tử Nhân lành", Chúa Giêsu đã chẳng tuyên bố Người là "cửa chuồng chiên" (Gio-an 10:7), để chiên qua đó mà ra vào và được sống hay sao? Đối với Ít-ra-en Mới, tức là toàn thể nhân loại, Thiên Chúa đã đặt Chúa Giêsu làm "cửa chuồng chiên", đồng thời cũng làm Mục tử Nhân lành để dẫn dắt

họ về Nhà Cha. Chúa Giêsu đã được sai đến trần gian và quy tụ người ta làm môn đệ Người, đưa người ta đi theo lối sống của Người. Cũng như đòi họ phải đi qua cửa hẹp, Chúa Giêsu đã công khai thách đố những ai muốn làm môn đệ Người. "Ai muốn theo tôi, phải từ bỏ chính mình, vác thập giá mình hằng ngày mà theo" (Lu-ca 9:23). Như vậy, khi Chúa Giêsu nói "hãy chiến đấu để qua được cửa hẹp mà vào" thì cũng giống như "hãy từ bỏ chính mình, vác thập giá mình hằng ngày" mà thôi! Chúng ta cứ thử tưởng tượng ra một cánh cửa hẹp duy nhất và một đám đông chen chúc nhau đi qua. Chắc chắn là một cuộc chiến gian nan vất vả. Nào là

phải nhanh chân, phải bỏ lại những hành lý không cần thiết, phải tránh khỏi bị đạp giẫm lên nhau mà chết. Phải yêu thương kẻ thù. Phải buông ra nhiều thứ: tiền bạc, danh vọng, hận thù, những thú vui trần gian... và biết bao nhiêu kẻ nội thù trong đời sống thiêng liêng. Đó là chưa kể đến kẻ thù ma quỷ luôn tìm cách gạt gẫm, mời gọi chúng ta theo chúng mà đi trên con đường thên thang dẫn đến diệt vong (Mát-thêu 7:13).

Kế hoạch cứu độ của Thiên Chúa có thời hạn. “Khi chủ nhà đã đứng dậy và khóa cửa lại” cũng là thời điểm phán xét và kết thúc. Lúc ấy, những người đã không chịu làm môn đệ Chúa Giêsu và đã không qua cửa hẹp của Người mà vào Nước Thiên Chúa, lại đứng trước cửa hẹp và khiêu nại rằng mình đã từng “quen biết” Người! Phải, họ đã từng được ăn uống với Người, từng được nghe Người giảng dạy, nhưng họ chẳng khi nào chịu “từ bỏ mình, vác thập giá mà theo Người”. Không phải cứ mang danh con cháu của các tổ phụ Do-thái, hoặc mang danh “Kitô hữu” là đương nhiên được vào Nước Thiên Chúa đâu! Đấy đích thực là một cảnh báo cho tất cả những ai vỗ ngực là Kitô

hữu mà không hề sống theo đường lối của Chúa Ki-tô vậy.

Sống sứ điệp Tin Mừng

Bài Tin Mừng hôm nay có thể làm chúng ta hơi nản lòng một chút. Chúng ta phải “chiến đấu” là điều không mấy ai thích. Rồi qua cửa hẹp đòi hỏi chúng ta phải từ bỏ rất nhiều. Thêm vào đó là cảnh “khóc lóc nghiêng rặng” của nhiều con cái các tổ phụ Do-thái, vì họ bị đuổi ra ngoài. Nhưng thực ra Chúa Giêsu đã cho chúng ta một Tin Mừng vĩ đại: Thiên hạ sẽ từ đông tây nam bắc đến dự tiệc trong Nước Thiên Chúa! Chúng ta mừng vì ơn cứu độ là phổ quát. Chúa đã ban cho chúng ta một ân huệ lớn lao, là mọi người đều được mời gọi và có khả năng làm môn đệ Chúa Giêsu. Tuy là “cửa hẹp”, nhưng không phải là không thể đi qua. Để qua được cửa hẹp, chúng ta hãy để cho Chúa Giêsu uốn nắn chúng ta. Tác giả thư Do-thái đã khích lệ chúng ta: “Con ơi, đừng coi nhẹ lời Chúa sửa dạy, chớ nản lòng khi Người khiển trách, vì Chúa thương ai thì mới sửa dạy kẻ ấy” (Do-thái 12:5-6). Chắc hẳn Chúa sẽ “sửa dạy” chúng ta để làm sao chúng ta trở nên vừa với khuôn “cửa hẹp” mà vào dự tiệc đời đời của Cha trên trời.

Lm. Đa-minh Trần đình Nhi

HỌC HỎI LINH ĐẠO

Bài 44

TÌM HIỂU TÔNG CHIẾU DUNG NHAN LÒNG XÓT THƯƠNG

(Tiếp theo)

Lm. G. Tạ Huy Hoàng

Dẫn vào

Bước sang số 7 của *Tông chiếu Dung Nhan Lòng Xót Thương* (*Misericordiae vultus*), độc giả quan tâm có thể đếm được bảy từ *mercy* và một từ *merciful* trong bản văn tiếng Anh, sánh với năm từ *miséricorde* và một từ *miséricordieux* trong bản văn tiếng Pháp. Tuy nhiên, các từ ngữ có nghĩa tương cận như *love* (hai lần trong tiếng Anh), *amour* (năm lần trong tiếng Pháp) cũng không ít lần mang nghĩa hoàn toàn tương đương với từ *mercy* và từ *miséricorde*.¹

Misericordiae vultus, số 7

7. "For his **mercy** endures forever." (APV 7,1) This is the refrain that repeats after each verse in Psalm 136 as it narrates the history of God's revelation. (APV 7,2) By virtue of **mercy**, all the events of the Old Testament are replete with profound salvific import. (APV 7,3) **Mercy** renders God's history with Israel a history of salvation. (APV 7,4) To repeat continually "for his **mercy** endures forever," as the psalm does, seems to break through the dimensions of space and time, inserting everything into the eternal mystery of love. (APV 7,5) It is as if to say that not only in history, but for all eternity man will always be under the **merciful** gaze of the Father. (APV 7,6) It is no accident that the people of Israel wanted to include this psalm – the "Great Hallel," as it is called – in its most important liturgical feast days. (APV 7,7) Before his Passion, Jesus prayed with this psalm of **mercy**. (APV 7,8) Matthew attests to this in his Gospel when he says that, "when they had sung a hymn" (26:30), Jesus and his disciples went out to the Mount of Olives. (APV 7,9) While he was instituting the Eucharist as an everlasting memorial of himself and his paschal sacrifice, he symbolically placed this supreme act of revelation in the

¹ Từ ngữ tương cận có thể được gọi là từ ngữ cùng gia đình (*mots de la même famille, mots de la même origine...*).

*light of his **mercy**. (APV 7,10) Within the very same context of **mercy**, Jesus entered upon his passion and death, conscious of the great mystery of love that he would consummate on the Cross. (APV 7,11) Knowing that Jesus himself prayed this psalm makes it even more important for us as Christians, challenging us to take up the refrain in our daily lives by praying these words of praise: "for his **mercy** endures forever." (APV 7,12)*

*7. "Eternel est son amour": c'est le refrain qui revient à chaque verset du Psaume 135 dans le récit de l'histoire de la révélation de Dieu. (APV 7,1-2) En raison de la **miséricorde**, tous les événements de l'Ancien Testament sont riches d'une grande valeur salvifique. (APV 7,3) La **miséricorde** fait de l'histoire de Dieu avec Israël une histoire du salut. (APV 7,4) Répéter sans cesse: "Eternel est son amour" comme fait le Psaume, semble vouloir briser le cercle de l'espace et du temps pour tout inscrire dans le mystère éternel de l'amour. (APV 7,5) C'est comme si l'on voulait dire que non seulement dans l'histoire, mais aussi dans l'éternité, l'homme sera toujours sous le regard **miséricordieux** du Père. (APV 7,6) Ce n'est pas par hasard que le peuple d'Israël a voulu intégrer ce Psaume, le "grand hallel" comme on l'appelle, dans les fêtes liturgiques les plus importantes. (APV 7,7) Avant la Passion, Jésus a prié avec ce Psaume de la **miséricorde**. (APV 7,8) C'est ce qu'atteste l'évangéliste Matthieu quand il dit qu'"après avoir chanté les Psaumes" (26, 30), Jésus et ses disciples sortirent en direction du Mont des Oliviers. (APV 7,9) Lorsqu'il instituait l'Eucharistie, mémorial pour toujours de sa Pâque, il établissait symboliquement cet acte suprême de la Révélation dans la lumière de la **miséricorde**. (APV 7,10) Sur ce même horizon de la **miséricorde**, Jésus vivait sa passion et sa mort, conscient du grand mystère d'amour qui s'accomplissait sur la croix. (APV 7,11) Savoir que Jésus lui-même a prié avec ce Psaume le rend encore plus important pour nous chrétiens, et nous appelle à en faire le refrain de notre prière quotidienne de louange: "Eternel est son amour". (APV 7,12)*

7. "Vì lòng thương xót của Chúa tồn tại đến muôn đời" là điệp khúc vang lên sau mỗi câu trong Thánh vịnh 136 khi Thánh vịnh này thuật lại lịch sử mặc khải của Thiên Chúa. (APV 7,1-2) Nhờ lòng Chúa xót thương, tất cả các sự kiện trong Cựu ước đều được thắm đẫm sâu đầy ơn cứu độ. (APV 7,3) Lòng Chúa thương xót đã làm cho lịch sử

về Thiên Chúa với Ít-ra-en thành lịch sử cứu độ. (APV 7,4) Việc liên tục lặp lại “vì **lòng thương xót** của Chúa tồn tại mãi mãi”, như trong *Thánh vịnh* này, dường như muốn xuyên thấu các chiều kích không gian và thời gian, đưa tất cả vào mẫu nhiệm vĩnh cửu của tình yêu. (APV 7,5) Chính như thể thức đó muốn nói rằng, không chỉ trong lịch sử, mà còn mãi cho đến muôn đời con người sẽ luôn tồn tại dưới cái nhìn **thương xót** của Chúa Cha. (APV 7,6) Không phải ngẫu nhiên mà Dân Ít-ra-en muốn gồm tóm *Thánh vịnh* “Đại Hallel” này – như người ta vẫn gọi thế – trong những ngày lễ phụng vụ quan trọng nhất. (APV 7,7) Trước cuộc Thương Khó, Chúa Giê-su đã cầu nguyện với *Thánh vịnh* về **lòng thương xót**. (APV 7,8) Thánh Mát-thêu minh chứng điều này trong Phúc âm của ngài khi nói rằng, “Hát *Thánh vịnh* xong” (Mt 26,30), Chúa Giê-su và các môn đệ ra đi lên núi Ô-liu. (APV 7,9) Khi thiết lập Bí tích Thánh Thể như một tưởng niệm đời đời về chính mình và hy lễ Vượt Qua của mình, Chúa Giê-su đã đặt cách biểu tượng hành động mặc khải tối cao này dưới ánh sáng **lòng thương xót** của Chúa. (APV 7,10) Trong chính bối cảnh của **lòng thương xót** như thế, Chúa Giê-su đi vào cuộc Thương Khó và Tử Nạn của Người, ý thức về mẫu nhiệm cao cả của tình yêu mà Người sẽ hoàn tất trên thập tự giá. (APV 7,11) Khi biết chính Chúa Giê-su đã cầu nguyện với *Thánh vịnh* 136, trong tư cách là các Ki-tô hữu, chúng ta thấy *Thánh vịnh* này quan trọng hơn, thấy được khích lệ phải lặp lại điệp khúc này trong cuộc sống hằng ngày của mình bằng cách cầu nguyện với những lời tán dương: “vì **lòng thương xót** của Chúa tồn tại mãi mãi”. (APV 7,12)

Để kết

Thay vì cất cao giọng “Vì lòng thương xót của Chúa tồn tại đến mãi mãi muôn đời”, chúng ta có thể thấy hoàn toàn thoải mái với “Vì muôn ngàn đời Chúa vẫn trọn tình thương (như cách dịch quen thuộc của nhiều bản văn trong phụng vụ),² từ (1) “*For his mercy endures forever*”; (2) “*Eternel est son amour*”. Theo đó, chắc chắn *mercy* cũng là *amour*, cũng là tình thương. Nghĩa là, tình thương hay tình yêu của Thiên Chúa luôn luôn mang chiều kích thương xót (*mercy*), và là tình yêu xót thương (*merciful love, amour miséricordieux*).

10-7-2019, GTHH

² Tham khảo một số bản dịch... (x. *Decretum typicum*, Prot. 787/64, ngày 15-6-1964).

TIN TỨC – SINH HOẠT

TIN CỘNG ĐOÀN LCTX TGP SÀI GÒN THÁNH LỄ KÍNH LCTX TRONG THÁNG 08/2019 CỦA TGP SÀI GÒN VÀ CÁC GIÁO HẠT

Kính mời Quý Ông-Bà-Anh-Chị-Em tham dự Thánh Lễ Kính LCTX tại các địa điểm sau:

TỔNG GIÁO PHÂN:

NHÀ THỜ HUYỆN SỸ, Số 1, Tôn Thất Tùng, P.Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP.HCM; Lúc 15h, Thứ sáu hằng tuần (Chương trình: 14h00: Tôn Sùng Trái Tim Đức Mẹ. 14g30: Sùng kính Lòng Chúa Thương Xót. 15h00: Thánh Lễ Kính Lòng Chúa Thương Xót).

- Ngày 02/08/2019: Chủ tế: **LM. Ernest Nguyễn Văn Hưởng**, Tổng Linh hướng CĐ LCTX Tgp Sài Gòn.

- Ngày 09/08/2019: Chủ tế: **LM. Giuse Phạm Văn Trọng**, giáo sư ĐCV Thánh Giuse SG.

- Ngày 16/08/2019: Chủ Tế: **LM. Giuse Nguyễn Phát Tài**, Chánh xứ Tân Thông, GP Phú Cường.

- Ngày 23/08/2019: Chủ Tế: **LM. FX. Bảo Lộc**, Giám học TTMV Tgp Sài Gòn.

- Ngày 30/08/2019: Chủ Tế: **LM Đaminh Trần Dũng**, SSS

CÁC GIÁO HẠT:

- **HẠT CHÍ HÒA:** Nhà Thờ Vinh Sơn 3 (154/333, Phạm Văn Hai, P. 3, Q. Tân Bình), lúc 16g00, ngày 07/08/2019 (Thứ tư ĐT). Chủ tế: **LM. Giuse Nguyễn Minh Khôi**, Linh hướng CĐLCTX hạt Chí Hòa.

- **HẠT GIA ĐÌNH:** Nhà thờ Hiến Linh (5GH Ngô Tất Tố, P. 22, Q. Bình Thạnh), lúc 17g00, ngày 08/08/2019. Chủ tế: **LM. Giuse Phạm Sỹ Tùng**, Chánh xứ Gx Hiến Linh.

- **HẠT HỌC MÔN:** Nhà Thờ Bùi Môn (4/2, Ấp Tân Tiến, xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn), lúc 15g00, ngày 03/08/2019 (Thứ bảy ĐT), Chủ Tế: **LM. Phêrô Nguyễn Ngọc Vượng**, Linh hướng CĐ.LCTX hạt Hóc Môn.

- **HẠT TÂN ĐỊNH:** Nhà thờ Phaolô 3 (262/14 Lê Văn Sỹ, P. 14, Q. 3), lúc 17g00, ngày 01/08/2019 (Thứ Năm ĐT). Chủ tế: **LM. Vinh Sơn Vũ Đức Toàn**, Phó Gx Phaolô 3.

- **HẠT TÂN SƠN NHÌ:** Nhà thờ Tân Hương (162 Tân Hương, P. Tân Quý, Q. Tân Phú), lúc 15g00, ngày 06/08/2019 (thứ Ba đầu tháng). Chủ tế: **LM. Đa Minh Vũ Ngọc Thủ**, Linh hướng CĐLCTX hạt Tân Sơn Nhì.

- **HẠT THỦ ĐỨC:** Nhà thờ Thánh Nguyễn Duy Khang (32, đường 25, KP. 1, P. Linh Đông, Q. Thủ Đức), lúc 15g, ngày 09/08/2019. Chủ tế: **LM. Phêrô Nguyễn Hoàng Chương**, Chánh xứ Gx Th. Nguyễn Duy Khang, Linh hướng CĐLCTX hạt Thủ Đức.

- **HẠT XÓM MỚI:** Nhà Thờ Lạng Sơn (25/1, Lê Đức Thọ, P.16, Q.Gò Vấp) lúc 15g00, ngày 01/08/2019 (thứ năm ĐT). Chủ Tế: **LM. Gioan B. Nguyễn Văn Luyện**, Chánh xứ GX Lạng Sơn, hạt Xóm Mới.

Trước Thánh Lễ, có giờ Cầu nguyện Tôn sùng LCTX.

DANH SÁCH AN NHÂN THÁNG 05/2019

DANH SÁCH XIN BẰNG AN NHÂN CĐ LCTX TGP SÀI GÒN:

HẠT XÓM MỚI:

1. Lh. Đaminh Nguyễn Bá Thông, Giáo xứ Bắc Dũng.
2. Lh. Giuse Lê Văn Viên, Giáo xứ Hà Nội.
3. Anna Maria Bùi Thị May, Giáo xứ Lạng Sơn.
4. Đaminh Nguyễn Văn Sử, Giáo xứ Bắc Dũng.

HẠT GÒ VẤP:

1. Giuse Phạm Công Định, Giáo xứ Bến Cát.
2. Anna Phạm Thị Tý, Giáo xứ Bến Cát.
3. Gioakim Nguyễn Văn Nguyên, USA (Giáo xứ Bến Cát).

HẠT THỦ ĐỨC:

1. Lh. Phêrô Bùi Ngọc Thuận, Giáo xứ Thánh Nguyễn Duy Khang.

ÂN NHÂN GIÚP QŨY HỖ TRỢ "Bữa ăn cho thiếu nhi học Giáo lý" Giáo điểm An Thới Đông:

1. CĐ LCTX GX An Nhơn, hạt Xóm Mới: 1.000.000 đ.

Cha Tổng Linh hướng và Ban Chấp hành CĐ.Lòng Chúa Thương Xót Tgp Sài Gòn chân thành cảm ơn Xứ đoàn và quý Ân nhân. Nguyện xin Thiên Chúa, Đấng Từ Bi – Thương Xót bù đắp xứng đáng cho lòng quảng đại của Quý Vị.

TIN HIỆP HỘI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT GIÁO PHẬN XUÂN LỘC: SINH HOẠT ĐỊNH KỲ - THỨ SÁU ĐẦU THÁNG (07.2019) *(Xin xem hình ở trang bìa)*



Chủ đề: "Anh em hãy tha thứ, thì sẽ được Thiên Chúa thứ tha" (Lc 6, 37)

Khởi đi từ gia đình, gồm những thành phần sống tương quan mật thiết với nhau. Từ nơi gia đình, mỗi thành viên học được những bài học tha thứ và cho đi.

Theo như lời thánh Gioan đã viết trong thư thứ nhất rằng: *Thiên Chúa Là Tình Yêu* (1Ga 4, 16). Và đúng vậy, Thiên Chúa là tình yêu, ai sống trong tình yêu là sống trong Thiên Chúa, ai sống trong hận thù, người đó cũng chối bỏ Thiên Chúa. Đã đi vào cuộc sống là đặt mình vào tương quan với Thiên Chúa: hoặc là sống cho và với Thiên Chúa, hoặc là chối bỏ Ngài.

Chúa Giêsu không đến trần gian để thiết lập một hệ thống luân lý, Ngài đến trước hết là để mạc khải tình yêu của Thiên Chúa và đặt con người vào mối tương quan với Thiên Chúa. Vì là hình ảnh của Thiên Chúa Tình yêu, nên con người cũng phải sống như Thiên Chúa Tình yêu. Chỉ có một tình yêu đúng nghĩa nhất, đó là tình yêu của Thiên Chúa, và cũng chỉ có một cách yêu đúng đắn nhất, đó là yêu như Thiên Chúa yêu. Qua cuộc sống của Ngài, qua các quan hệ của Ngài với tha nhân, và nhất là qua cái chết của Ngài trên Thập giá, Chúa Giêsu đã tỏ cho con người thấy được tình yêu của Thiên Chúa. Yêu như Thiên Chúa yêu là trao ban và sẵn sàng hy sinh mạng sống mình vì người mình yêu; yêu như Thiên Chúa yêu là yêu mọi người, ngay cả kẻ thù mình.

Chúa Giêsu sẽ không mạc khải trọn vẹn tình yêu của Thiên Chúa, nếu từ trên Thập giá, Ngài không tha thứ cho chính những kẻ đang hành hạ Ngài. Tuyệt đỉnh của yêu thương chính là đang lúc giang tay ra cho kẻ thù đóng đinh vào Thập giá mà vẫn có thể thốt lên: *"Lạy Cha! Xin tha cho chúng, vì chúng không biết việc chúng làm"* (Lc 23, 34). Chúa Giêsu đã không rao giảng bất cứ điều gì mà chính Ngài không sống và minh chứng trước: dạy chúng ta tha thứ cho kẻ thù, Ngài đã chứng minh đó là điều nằm trong khả năng của con người.

Bài học tha thứ nhất thiết phải khởi đi từ gia đình, một cộng đoàn nền tảng.

Người chồng biết tha thứ cho người vợ. Ngược lại, người vợ cũng phải biết tha thứ cho người chồng. Vợ chồng dựa trên tình yêu nền tảng nơi Thiên Chúa để tình yêu ấy vượt lên trên những giới hạn và bất toàn của phận người. Nếu như vợ chồng không biết tha thứ cho nhau, đồng nghĩa với việc vợ chồng chối bỏ Thiên Chúa, loại Thiên Chúa ra khỏi cuộc đời mình và sự sống còn của gia đình. Chắc chắn gia đình nào cũng muốn được hạnh phúc, được an bình,... nhưng tại sao vẫn còn đó nhiều gia đình chồng chúa vợ tôi, gia trưởng thái quá, hay một tí khó chịu là thượng cẳng tay hạ cẳng chân; còn đó những gia đình đang đổ vỡ, tan nát và li tán. Phải chăng là tình yêu nền tảng đã mất rồi, đã phôi phai theo thời gian sống chung. Thay vì tình yêu quảng đại hy sinh lại là sự ích kỷ hận thù chấp nhất. Thay vì bỏ qua những lầm lỗi nhỏ nhỏ lại là những nhỏ nhen chất tội. Có thể nói đúng hơn là con người đã mời Chúa ra khỏi nhà mình, loại Chúa ra khỏi cuộc đời mỗi người để không còn nhìn thấy hình ảnh Chúa nơi tha nhân nữa, không còn xem bạn đời là thượng khách để đối xử tử tế, lịch thiệp với nhau.

Cha mẹ không giáo dục con cái với tình yêu của một người hiền phụ, của một hiền mẫu nhưng lại để mặc chúng sống theo bản năng mà xã hội cách nào đó đưa đẩy, để rồi từ đó có những đứa con hư hỏng, khó bảo, bất hiếu,... cũng chỉ vì cha mẹ không dành tình yêu, tình thương và sự quan tâm chân thành cho con. Cha mẹ không biết tha thứ cho con và con cũng không biết tha thứ cho cha mẹ. Cha mẹ không biết giang tay ôm lấy con vào lòng để xoa dịu những vết thương đời in dấu, mà cha mẹ chỉ biết trách mắng, la lối con. Đâu chỉ cha mẹ cho con hình hài mà cha mẹ còn cho con tình thương của Đấng Tạo Hóa.

Thời đại con người ngày nay càng văn minh tiến bộ càng trở nên lạnh nhạt thờ ơ với nhau, xem người anh em như cỗ máy. Vì thế cỗ máy hư thì bị loại, cỗ máy không hoạt động tốt thì thay thế. Tình thương không còn thì sao có tha thứ.

Đức Giêsu nhắc nhở chúng ta về ơn gọi cao cả của người kitô hữu: Như Chúa Giêsu đã tha thứ cho những kẻ hành hạ Ngài, chúng ta cũng được mời gọi để yêu thương và tha thứ không ngừng, bởi vì chỉ có lòng tha thứ, chúng ta mới thực sự trở thành nhân chứng tình yêu Thiên Chúa đối với mọi người.

HÃY ĐẾN VỚI LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT

Chương trình Thánh lễ kính Lòng Chúa Thương Xót

Tại Gx. Suối Cát, thứ Sáu, ngày 02/8/2019

Giáo hạt Biên Hòa phụ trách.

Chủ đề: GIA ĐÌNH CẦU NGUYỆN VÀ YÊU THƯƠNG

Chương trình tổng quát (chiều):

13g30' – 14g00 : Đón tiếp

14g00' – 15g50': Đàng Thánh Giá, Lòng Thương Xót Vô Biên
– lần chuỗi Lòng Thương Xót

14g50' – 15g00': Giải lao

15g00' – 15g45': Đức Cha Hướng dẫn

15g45' – 16g00': Giải lao, chuẩn bị đoàn rước

16g00' : Thánh lễ kính Lòng Chúa Thương Xót

- Kết thúc.

Ban Tổ Chức xin trân trọng kính mời

CỘNG ĐOÀN

Cố gắng và mau chân tiến về Gx. Suối Cát, Hạt Xuân Lộc tham dự buổi sinh hoạt theo định kỳ này.

Hãy cảm nghiệm và loan báo Lòng Thương Xót của Chúa cho anh chị em.

Nhờ sức mạnh của LÒNG THƯƠNG XÓT, chúng ta can đảm đến với anh chị em đang gặp khó khăn, đến với gia đình nghèo để trao ban Lòng Thương Xót.

Kính chúc quý vị sống đầy tràn ơn Chúa trong Lòng Thương Xót Chúa Giêsu.

LM. Mart. Hoàng - Xuân Lộc

TIN CĐ LCTX MIỀN GIA LAI, GIÁO PHẬN KONTUM

Thứ sáu đầu tháng, 5/7/2019, Cộng Đoàn Lòng Chúa Thương Xót (CĐ LCTX) Miền Gia Lai tổ chức Thánh lễ Tạ ơn LCTX tại Giáo xứ Phú Mỹ.

Gần đến 13 giờ, trên các ngã đường dẫn đến nhà thờ Phú Mỹ nằm ven QL 14 cách thành phố Pleiku 28km về phía nam, từng đoàn người với trang phục màu đỏ và nét mặt vui tươi lũ lượt kéo về ngôi thánh đường Phú Mỹ, trong đó, có những Giáo xứ cách xa gần 50km. Đến tham dự Thánh Lễ chiều nay có khoảng 800 Hội viên LCTX.

Thời tiết mưa bão từ mấy ngày trước kéo dài đến hôm nay, nhưng ngôi Thánh đường nhỏ bé này vẫn không đủ sức chứa. Cha quản xứ Gioakim Lương Đông Vỹ đã cho dựng hai lều bạt hai bên hông và trước nhà thờ, để có đủ chỗ cho mọi người tham dự.

13giờ 30, bắt đầu giờ Kinh Tôn sùng Lòng Chúa Thương Xót. Sau giờ Tôn sùng LCTX là phần huấn đức. Hôm nay, Cha Linh Hướng Phêrô Nguyễn Tương Lai chia sẻ về thư chung của HĐGMVN ngày 10/06/2019, nhắc lại một số lưu ý trong đời sống Đức tin, theo đó một số địa phương kỷ luật Phụng Vụ chưa được đúng mực, về mặt đạo đức bình dân cũng có những việc tùy tiện gây hoang mang cho người tín hữu và xáo trộn nơi các cộng đoàn Đức tin (số 3).

Cha Linh Hướng giải thích tường tận về ba vấn đề trong Thư chung:

1. Về kỷ luật trong các buổi cử hành Phụng Vụ.
2. Về các thực hành đạo đức bình dân
3. Hiệp thông trong đường lối mục vụ của Giáo phận.

Trong giờ Kinh nguyện Tôn Kính LCTX, luôn có năm Cha ngồi Tòa giải tội để ban Bí tích hòa giải cho giáo dân.

15 giờ, Thánh lễ đồng tế bắt đầu. Cha Linh Hướng Phêrô Nguyễn Tương Lai chủ tế Thánh lễ. Đồng tế có Cha Gioakim Nguyễn Đông Vỹ-chính xứ Phú Mỹ, Cha Giuse Đặng Xuân Hải, Cha Ignatiô Lê Hoàng Bảo Quỳnh.

Cha chủ tế Phêrô chia sẻ lời Chúa trong Tin mừng hôm nay (Mt 9, 9-13).

Chúa Giêsu đã gọi Matthêu, một người thu thuế, hạng người bị xem là tội lỗi, ông đã đi theo Ngài không chút do dự, và Đức Giêsu đồng bàn ăn uống với những người thu thuế và người tội lỗi, cho thấy Ngài tỏ lòng thương xót đối với họ, nhưng những người pharisêu thắc mắc và chỉ trích Chúa Giêsu, và Ngài đã trả lời bằng cách nêu rõ sứ mệnh của Ngài, sứ mệnh của một Vị Mục tử nhân lành, thương xót những con chiên tội lỗi và bệnh tật, chỉ có những ai nhận ra mình tội lỗi và bệnh tật thì Chúa sẽ chữa lành không những thể xác mà còn tâm linh, còn ai tự cho mình công chính không cần đến lòng Chúa thương xót thì không được ơn cứu độ. Cùng với Chúa, chúng ta có nhiệm vụ dẫn đưa những anh em lầm lạc trở về với tình yêu thương và ơn cứu độ của Chúa.

Sau thánh lễ, Cha Linh Hướng và Cha chính xứ Phú Mỹ cử hành nghi thức lễ ra mắt và trao Quy chế CĐ LCTX cho Ban Chấp Hành và tiếp nhận 40 hội viên Cộng Đoàn LCTX Giáo xứ Phú Mỹ. Với nghi thức này, CĐ LCTX Gx Phú Mỹ đã chính thức trở thành một Xứ Đoàn trong CĐ LCTX Miền Gia Lai, Gp Kon Tum.

Thánh lễ kết thúc lúc 16giờ 30 cùng ngày.

Văn Mùi, Ban Truyền Thông CĐ LCTX Miền Gia Lai

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ trong ngày lễ Nhớ Thánh Alphongsô Maria Liguori, GM, Tiến sĩ, 1/8/2019 và Thánh Phụ Đa Minh, Linh mục, 8/8/2019.

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT LIÊN GIÁO PHẬN

Kính Chúc Mừng Bổn Mạng:

**ĐỨC CHA ALPHONGSÔ NGUYỄN HỮU LONG, GM GP VINH
LM ĐAMINH MAI VĂN ĐẢM, LH CĐLCTX GP Bùi Chu
LM ĐAMINH PHẠM SĨ HIỆN, LH CĐLCTX GP Buôn Mê Thuật**

Kính chúc Đức Cha và Quý Cha hưởng trọn niềm vui thánh thiện. Nguyện xin Thánh quan thầy luôn che chở và đồng hành cùng Đức Cha, Quý Cha trong sứ vụ Mục Tử.

TÀI LIỆU HỎI ĐÁP

THƯ GỬI CỘNG ĐỒNG DÂN CHÚA CỦA HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VIỆT NAM¹

VỀ MỘT SỐ LƯU Ý TRONG ĐỜI SỐNG ĐỨC TIN

Anh Chị Em thân mến,

Trong Hội nghị thường niên kỳ I-2019 của Hội đồng Giám mục Việt Nam, chúng tôi đã nhận được những thông tin, thắc mắc, kể cả những lời than phiền và phê phán về một số sự việc liên quan đến cử hành Phụng vụ và các thực hành đạo đức tại nơi này, nơi khác. Nay, với trách nhiệm mục tử, chúng tôi gửi thư này đến anh chị em, để đồng hành và giúp anh chị em sống đức tin một cách đúng đắn theo giáo huấn của Hội Thánh.

THƯ CHUYỂN DẠNG HỎI ĐÁP²

Câu 1: Các Đức Giám Mục đánh giá sinh hoạt đạo đức của người Công giáo Việt Nam hiện nay ra sao?

Đáp: Nhìn chung, có thể nói, sinh hoạt đạo đức của người Công giáo Việt Nam rất phong phú, được thể hiện ở những khía cạnh sau đây: Chuyên tâm tham dự các cử hành Phụng vụ, tôn sùng Thánh Tâm Chúa Giêsu và Lòng Chúa thương xót, sùng kính Đức Trinh Nữ Maria và các Thánh, đặc biệt Thánh Cả Giuse và các Thánh Tử đạo Việt Nam.

Câu 2: Ngoài lòng đạo đức, người tín hữu Việt Nam có thể hiện lòng hiếu thảo không?

Đáp: Cùng với tâm tình yêu mến Chúa, người tín hữu Việt Nam cũng thể hiện lòng hiếu thảo với các bậc tiền nhân, qua việc cầu nguyện cho người đã qua đời, chăm sóc mộ phần và tưởng nhớ trong các ngày giỗ.

Câu 3: Các hiện tượng mê tín dị đoan, việc thực hành đạo đức không xứng hợp có tồn tại trong người Công Giáo Việt Nam hiện nay không?

Đáp: chúng tôi cũng thấy hiện nay đang tồn tại và có chiều hướng gia tăng những hiện tượng và những cách thực hành đạo đức không xứng hợp, cụ thể là: tin dị đoan, ma thuật, bói toán; phổ biến những tư tưởng lệch lạc như Sứ điệp từ trời, Lòng Mẹ thương xót...; lạm dụng một số cử hành đạo đức của Hội Thánh

như Lòng Chúa thương xót, đặc sủng chữa lành bệnh nhân, đặt tay cầu nguyện...

Câu 4: Trước tình hình trên các Đức Giám Mục đề ra những định hướng nào?

Đáp: Trước tình hình trên, dựa trên giáo huấn của Hội Thánh, nhất là hai văn kiện “Hướng dẫn về lòng đạo đức bình dân và Phụng vụ” của Bộ Phụng tự và Kỷ luật Bí tích (Tháng 12-2001), và “Hướng dẫn việc cầu nguyện xin ơn chữa lành” của Bộ Giáo lý Đức tin (Tháng 9-2000), chúng tôi muốn đưa ra những định hướng mục vụ sau đây.

VỀ PHỤNG VỤ VÀ LÒNG ĐẠO ĐỨC BÌNH DÂN:

Câu 5: Thế nào là Phụng vụ trong Hội Thánh?

Phụng vụ là việc thờ phượng chính thức của Hội Thánh, do các thừa tác viên hợp pháp cử hành nhân danh Hội Thánh, nhằm tôn vinh Thiên Chúa, xây dựng Hội Thánh và thánh hoá con người. Cử hành Phụng vụ gồm Bảy Bí tích, Phụng vụ Các giờ kinh và các Á bí tích.

Câu 6: Lòng đạo đức bình dân được hiểu thế nào trong Hội Thánh?

Đáp: Lòng đạo đức bình dân thường bị hiểu sai là “thứ yếu”, là “tầm thường”, nhưng thật ra, đây là cảm thức đức tin của Dân Chúa, được Chúa Thánh Thần soi dẫn, biểu hiện qua các hình thức đạo đức đa dạng, tiếp nhận những tinh hoa của các nền văn hoá. Các việc đạo đức bình dân cũng thường gắn kết với Năm Phụng vụ, qua việc tôn thờ Thiên Chúa Ba Ngôi, sùng kính Đức Maria và các Thánh, cầu nguyện cho người đã qua đời, hành hương đến các nơi thánh...

Câu 7: Xin cho biết mối tương quan giữa Phụng vụ và lòng đạo đức bình dân?

Đáp: Phụng vụ và lòng đạo đức bình dân có mối tương quan rất chặt chẽ với nhau. Phụng vụ là nguồn mạch và chóp đỉnh của lòng đạo đức bình dân. Vì thế, lòng đạo đức bình dân phải hoà hợp với Phụng vụ, bắt nguồn từ Phụng vụ và dẫn người tín hữu đến với Chúa.

Câu 8: Tình hình việc thực hiện kỷ luật Phụng vụ trong Hội Thánh hôm nay thế nào?

Đáp: Trong thực tế, tại một số địa phương, kỷ luật Phụng vụ chưa được tôn trọng đúng mực. Những thực hành đạo đức bình dân cũng có những lạm dụng tùy tiện, gây hoang mang nơi người tín hữu và xáo trộn nơi các cộng đoàn đức tin.

Câu 9: Hội đồng Giám Mục đề ra những hướng khắc phục những lệch lạc ra sao?

Đáp: Để chấn chỉnh những biểu hiện lệch lạc và cổ vũ lòng đạo đức bình dân chân chính, chúng tôi xin anh chị em lưu ý những điểm sau đây:

- Phải tránh những thực hành mê tín dị đoan, bói toán, lợi dụng lòng tin đơn thành của người tín hữu để trục lợi.

- Đừng quá coi trọng những hình thức đạo đức bình dân mà coi nhẹ cử hành Phụng vụ.

- Không được sử dụng, phổ biến các tài liệu có nội dung nghịch với đức tin Kitô giáo.

- Phải tôn trọng kỷ luật của Hội Thánh và quy định của Đấng Bản quyền liên quan đến Phụng vụ và việc đạo đức bình dân. Những kinh nguyện được sử dụng công khai và thường xuyên phải được Bản quyền địa phương cho phép.

- Cần hòa hợp những biểu hiện bên ngoài của lòng đạo đức bình dân với tình cảm chân thật trong tâm hồn, tránh những thực hành theo thói quen, trống rỗng.

VỀ ĐẶC SÙNG CHỮA LÀNH:

Câu 10: Quan điểm của Hội Thánh về việc chữa lành bệnh tật con người như thế nào?

Đáp: Bệnh tật luôn là một sự dữ. Vì thế, việc chữa lành bệnh tật là dấu chỉ sứ vụ giải thoát của Đấng Cứu thế và là biểu tượng của sự chữa lành con người toàn diện, gồm thân xác và linh hồn. Trong cuộc sống trần thế, Đức Kitô đã chữa lành nhiều người khỏi nhiều thứ bệnh tật, thế nhưng ơn giải thoát cuối cùng lại được thực hiện bằng chính sự đau khổ tự nguyện của Chúa trong cuộc tử nạn và phục sinh.

Câu 11: Trong cái nhìn Đức tin, bệnh tật và đau khổ của con người có ý nghĩa và giá trị thế nào?

Đáp: Đức Kitô, Ngài mang đến cho bệnh tật và đau khổ của con người một ý nghĩa và giá trị cứu độ: Mọi người đều có thể hiệp

thông vào sự đau khổ sinh ơn cứu độ của Ngài bằng việc chấp nhận những bệnh tật và đau khổ của bản thân mình.

Câu 12: Hội Thánh có quan tâm đến việc chữa lành cho các bệnh nhân?

Đáp: Theo ý hướng đó, Hội Thánh luôn cầu nguyện xin ơn sức khỏe cho các bệnh nhân, đặc biệt qua Thánh lễ, Kinh nguyện và Bí tích Xức dầu Bệnh nhân. Chúa cũng ban cho Hội Thánh đặc sủng chữa lành bệnh tật. Tuy nhiên đặc sủng này được trao ban không phải vì vinh quang và trục lợi cá nhân, nhưng để xác nhận và củng cố sứ vụ rao giảng Tin Mừng. Cũng thế, việc cầu nguyện không loại trừ việc sử dụng những phương pháp y học để phục hồi sức khỏe và gìn giữ sự sống cho bệnh nhân.

Câu 13: Trong tình hình thực tế hôm nay, Các Đức Giám Mục có lưu ý gì về việc đặt tay xin ơn chữa lành?

Đáp: Hiện nay, tại một số nơi đang có những hình thức cầu nguyện và đặt tay xin ơn chữa lành. Về vấn đề này, chúng tôi xin anh chị em lưu ý mấy điểm sau đây:

- Mọi tín hữu đều được tự do cầu nguyện xin ơn chữa lành. Tuy nhiên, khi việc cầu nguyện xin ơn chữa lành có tính cách cộng đồng, nhất là trong nhà thờ, thì cần được các thừa tác viên có chức thánh hướng dẫn.

- Các Kinh nguyện Phụng vụ xin ơn chữa lành phải được cử hành theo đúng Sách Nghi Thức Rôma. Trong giáo phận, mọi cử hành Phụng vụ xin ơn chữa lành đều phải có phép rỏ ràng của Bản quyền Giáo phận. Giám mục giáo phận có quyền ban hành các quy luật cho những cử hành Phụng vụ xin ơn chữa lành, cũng như từ chối những cử hành này vì lý do chính đáng.

Câu 14: Những điều nào không được phép đưa vào Thánh lễ và các cử hành phụng vụ?

Đáp: Không được phép đưa các nghi thức chữa lành vào Thánh lễ và các cử hành Phụng vụ. Không được lẫn lộn các buổi cầu nguyện không thuộc Phụng vụ với những cử hành Phụng vụ. Phải tránh các hình thức mang tính cuồng loạn, chứng nhân giả, diễn kịch hoặc kích động cảm xúc.

Câu 15: Thẩm quyền của các Đức Giám Mục Giáo phận về việc cử hành xin ơn chữa lành ra sao?

Đáp: Việc sử dụng các phương tiện truyền thông, nhất là trực tuyến, trong các cử hành xin ơn chữa lành, thuộc Phụng vụ hoặc không thuộc Phụng vụ, đều phải được Giám mục giáo phận cho phép.

- Trong các cử hành xin ơn chữa lành, nếu ơn được chữa lành xảy ra cho người tham dự, thì phải giữ sự thận trọng cần thiết và tường trình sự việc cho thẩm quyền Hội Thánh.

- Giám mục giáo phận có bốn phận giám sát việc thực hành các buổi cầu nguyện xin ơn chữa lành; đồng thời có quyền can thiệp khi có những lạm dụng gây tai tiếng cho cộng đoàn tín hữu.

Câu 16: Hội Thánh nhận định và đánh giá thế nào về lòng đạo đức bình dân hiện nay tại Việt Nam?

Đáp: Lòng đạo bình dân được nhìn nhận là “kho tàng vô giá của Hội Thánh” (Đức Bênêđictô XVI). Tuy nhiên, vì lòng đạo bình dân nghiêng về cảm nhận hơn là suy lý, quan tâm đến biểu tượng hơn là lô-gích, nên cũng dễ bị lệch lạc, kể cả bị khai thác vì chủ ý trục lợi. Đồng thời, tại một số nơi, những hình thức cầu nguyện và đặt tay xin ơn chữa lành chưa thể hiện ý nghĩa sâu xa của mầu nhiệm cứu độ trong Đức Kitô và sứ vụ rao giảng Tin Mừng.

Câu 17: Từ nhận định và đánh giá như trên, các Đức Giám Mục gửi gắm điều gì với cộng đồng dân Chúa tại Việt Nam hôm nay?

Đáp: Hội Thánh đưa ra những chỉ dẫn được trình bày tóm tắt trong thư này. Xin anh chị em vui lòng đón nhận, suy nghĩ và chia sẻ cho nhau những chỉ dẫn trên, để các thực hành đạo đức của chúng ta thật sự “diễn tả niềm khao khát Thiên Chúa”, đem lại an bình trong tâm hồn, duy trì sự hiệp nhất trong Hội Thánh, và là khí cụ loan báo Tin Mừng Nước Trời.

Chúng ta cùng nhìn lên Đức Maria, Mẹ Hội Thánh, xin Mẹ dẫn dắt chúng ta sống đức tin tông truyền và nguyện xin ân sủng Đức Giêsu Kitô Chúa chúng ta, tình yêu của Chúa Cha, và ơn thông hiệp của Chúa Thánh Thần, ở cùng tất cả anh chị em.

Fx ĐỖ CÔNG MINH

Email: fxminhdo2000@yahoo.com

¹ Nguồn: Web tgpsaigon.net

² Để tiện việc trao đổi, học hỏi, tìm hiểu cho các cá nhân, hội nhóm, đoàn thể. Thư gửi Công đồng Dân Chúa của Hội đồng Giám Mục Việt Nam, được chuyển dạng HỎI-ĐÁP, nhưng vẫn tôn trọng nguyên văn bản gốc.

DIỄN ĐÀN**LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT MỜI GỌI CHÚNG TA NÊN THÁNH****LM. Vinh Sơn Trần Đình Hòa,**

Đặc trách CD LCTX hạt Xuyên Mộc, GP Bà Rịa

Chúng ta tín thác vào lòng thương xót của Chúa để không tuyệt vọng khi lỡ sống trong một cuộc đời tội lỗi. Chúng ta chạy đến lòng Chúa thương xót để xin ơn may lành này, ơn chữa bệnh kia. Cách chung, chúng ta đến với lòng Chúa thương xót như cách thế để cầu nguyện cách sốt sắng.

Chúng ta cầu để cầu nguyện cho toàn nhân loại, nhất là người tội lỗi, cầu cho các thành phần trong Giáo hội, cách đặc biệt cho các linh mục, tu sĩ, cầu nguyện cho những linh hồn trung thành và đạo đức, cầu nguyện cho những người ngoại giáo và những người chưa nhận biết Chúa, cầu nguyện cho những người lạc giáo và ly giáo, cầu nguyện cho những linh hồn hiền lành, khiêm nhường và các trẻ thơ, cầu cho những linh hồn sùng kính và làm sáng danh lòng Chúa thương xót, cầu cho các linh hồn nơi luyện ngục, cầu cho các linh hồn khô khan, nguội lạnh. Tuy nhiên, chúng ta đừng quên một điều quan trọng là cầu nguyện cho chính mình được nên thánh.

1. Thiên Chúa mời gọi mọi người nên thánh

Theo cách nghĩ của nhiều người, ơn gọi nên thánh là ơn gọi xa lạ, ơn gọi xa xỉ đối với người giáo dân. Quả thật, nếu chúng ta suy nghĩ như thế sẽ là một sai lầm nghiêm trọng. Thực ra, ơn gọi nên thánh là ơn gọi căn bản nhất và cũng là ơn gọi cùng đích của mọi kitô hữu. Bởi lẽ, nếu chúng ta không nên thánh, chắc chắn chúng ta phải chịu thanh luyện nơi luyện ngục. Nguy hại hơn nữa, chúng ta chỉ mưu tìm hạnh phúc đời này, mà quên đi hạnh phúc đời sau, chúng ta sẽ phải trả giá rất đắt. Lời Chúa nhắc nhở chúng ta: được lời lãi cả và thế gian này mà mất hạnh phúc thì được ích gì (x. Mt 16, 26). Nên thánh là tình trạng cần thiết để chúng ta hiệp thông với ba Ngôi Thiên Chúa là Đấng chí thánh. Ngay những giai đoạn đầu đời sống đức tin của dân Do Thái, chính Thiên Chúa mời gọi họ cũng như mỗi người chúng ta phải nên thánh vì Chúa là Đấng thánh (x. Lv 11, 44). Mặt khác, nếu chúng ta không nên thánh

chúng ta không thể gặp Chúa và hiệp thông với Ngài. Sự ác và sự thiện không thể gặp nhau và sự thánh thiện và tội lỗi không thể ở gần nhau. Chính Chúa là Đấng thánh thiện vì vậy, chúng ta được mời gọi sống nên thánh để có thể hiệp thông với Chúa là Đấng thánh thiện. Thư Do Thái nhắc nhở chúng ta: *"Anh em phải cố ăn ở hoà thuận với mọi người, phải gắng trở nên thánh thiện; vì không có sự thánh thiện, thì không ai sẽ được thấy Chúa"* (Dt 12, 14).

Mặt khác, nhiều người nghĩ, ơn gọi nên thánh chỉ dành riêng cho những người muốn hiến trọn cuộc đời mình cho Chúa. Phần mình, vì sống trong đời thường, vì phải lo cơm áo gạo tiền, lo cuộc sống trần thế với nhiều giả dối nên mỗi người cứ tự cho mình là tội lỗi để khỏi nỗ lực vươn lên trong đời sống thánh thiện. Hãy nhớ rằng, Thiên Chúa đặt để mỗi chúng ta trong những hoàn cảnh sống khác nhau như mời gọi chúng ta nên thánh trong bậc sống của mình. Có những con người nên thánh trong đời sống hôn nhân gia đình để giúp con cái mình nên thánh trong đời sống tu trì. Một thánh nữ Monica nên thánh trong bậc sống làm vợ, làm mẹ để giúp Augustinô nên thánh trong bậc sống giáo sĩ. Đức Maria và thánh Giuse nên thánh trong đời sống gia đình để cộng tác đặc lực vào chương trình cứu độ của Chúa Giêsu. Chúng ta hãy chiêm ngắm nét thánh thiện nơi sự kiên nhẫn của dân Thiên Chúa: nơi những người cha người mẹ nuôi con với tình yêu bao la, nơi những người nam nữ làm việc vất vả để lo cho gia đình, nơi những tu sĩ già yếu không bao giờ đánh mất nụ cười. Trong sự kiên trung của họ tôi nhìn thấy tính thánh thiện của Giáo hội chiến đấu. Rất thường, đó là một sự thánh thiện được gặp thấy nơi những con người ngay bên chúng ta, những người sống giữa chúng ta và phản ánh sự hiện diện của Thiên Chúa. Chúng ta có thể gọi họ là "tầng lớp bậc trung của sự thánh thiện" (x. GE 7).

Ơn gọi nên thánh không chỉ gói gọn trong một vài bậc sống, trái lại ơn gọi dành cho mọi người. Trong tông huấn *Hãy Vui Mừng Hoan Hỷ*, Đức Giáo Hoàng Phanxicô nhấn mạnh: "Để nên thánh, không cần phải trở thành giám mục, linh mục hay tu sĩ. Chúng ta thường bị cám dỗ để nghĩ rằng sự thánh thiện chỉ dành cho những ai có thể rút khỏi các công việc hằng ngày để dành nhiều thời gian cho việc cầu nguyện. Điều đó không đúng. Tất cả chúng ta được gọi nên thánh bằng việc sống đời sống mình với yêu thương và

bằng việc làm chứng trong tất cả những gì mình làm, bất cứ nơi nào mình hiện diện. Bạn được gọi sống đời thánh hiến? Hãy nên thánh bằng việc vui tươi sống trọn lời cam kết của bạn. Bạn kết hôn? Hãy nên thánh bằng việc yêu thương và chăm sóc vợ hay chồng của bạn, như Đức Kitô yêu thương và chăm sóc Hội Thánh. Bạn đang làm việc kiếm sống? Hãy nên thánh bằng cách làm việc với hết khả năng và sự liêm chính để phục vụ anh chị em mình. Bạn là cha mẹ hay ông bà trong nhà? Hãy nên thánh bằng việc nhẫn nại dạy bảo con cháu mình biết đi theo Chúa Giêsu. Bạn đang ở vị trí nắm giữ quyền bính? Hãy nên thánh bằng cách làm việc phục vụ cho công ích và nói không với việc trục lợi riêng tư.” (GE 14).

Thêm vào đó, Chúa không muốn chúng ta nên thánh một mình. Chúng ta cứ tưởng rằng, chúng ta cố gắng sống thánh chỉ riêng mình, còn người khác thì mặc kệ. Hoặc chúng ta cứ nghĩ rằng, ai không muốn nên thánh thì thôi, còn tôi, tôi cố gắng nên thánh. Hãy nhớ rằng chúng ta có trách nhiệm liên đới với nhau về phần phúc đời đời. Chúa không muốn chúng ta nên thánh một mình. Thậm chí, Chúa sẽ xét xử chúng ta về hành vi thờ ơ trước sai phạm của người khác. Lời Chúa trong sách Êdêkiel nhắc nhở chúng ta rằng: Nếu Ta phán với kẻ gian ác rằng: "Chắc chắn ngươi sẽ phải chết", và nếu ngươi không báo cho kẻ gian ác đó biết, không nói để cảnh cáo nó từ bỏ lối sống xấu xa, cho nó được sống, thì chính kẻ gian ác ấy sẽ phải chết vì tội lỗi của nó, nhưng Ta sẽ đòi ngươi đền nợ máu nó. (Ed 3, 18). Mặt khác, Chúa Thánh Thần trao ban sự thánh thiện dồi dào nơi dân thánh trung tín của Thiên Chúa, vì "Thiên Chúa muốn thánh hóa và cứu độ con người không như những cá nhân riêng rẽ chẳng chút liên đới với nhau, nhưng Ngài muốn làm cho họ thành một dân tộc để họ nhận biết Ngài trong chân lý và phụng sự Ngài trong thánh thiện" (Công Đồng Vaticanô II, Lumen Gentium, 9). Trong lịch sử cứu độ, Chúa đã cứu một dân tộc. Chúng ta không bao giờ là chính mình cách hoàn toàn trừ phi chúng ta thuộc về một dân. Vì thế không ai được cứu độ một mình, như một cá thể tách rời. Đúng hơn, Thiên Chúa kéo chúng ta đến với Ngài, trong chính mạng lưới tương quan liên vị phức hợp tồn tại trong một cộng đoàn nhân loại. Thiên Chúa muốn đi vào đời sống và lịch sử của một dân tộc (x. GE 6).



Có một lưu ý quan trọng là ơn gọi nên thánh không chỉ diễn ra một sớm một chiều. Trái lại, đây là một cuộc hành trình đầy cam go mà mỗi chúng ta cần đến ơn Chúa và sự cộng tác đặc lực của mình. Chúng ta không chủ quan cho phép mình lơ là hoặc chủ quan vì ma quỷ, thù địch của anh em, như sư tử gầm thét, rảo quanh tìm mồi cắn xé (x. Pr 5, 8). Có thể hôm nay có những điều chúng ta chưa sửa được nhưng ngày mai có thể tốt hơn nếu chúng ta cậy dựa vào ơn Chúa và sự quyết tâm của mình. Thánh Phaolô ví cuộc sống vĩnh cửu mà chúng ta cần đạt tới như một cuộc chạy đua cần nhiều cố gắng: Anh em chẳng biết sao: trong cuộc chạy đua trên thao trường, tất cả mọi người đều chạy, nhưng chỉ có một người đoạt giải. Anh em hãy chạy thế nào để chiếm cho được phần thưởng. Phàm là tay đua, thì phải kiêng kị đủ điều, song họ làm như vậy là để đoạt phần thưởng chóng hư; trái lại chúng ta nhằm phần thưởng không bao giờ hư nát (x. 1Cr 9, 24-25).

Cuối cùng, chúng ta cần chú ý rằng, mỗi người nên thánh trong mỗi hoàn cảnh khác nhau. Có những người nên thánh trong đời sống này, trong hoàn cảnh kia. Không có một mẫu số chung cho ơn gọi nên thánh. Chúa Thánh Thần sẽ tác động theo ý của Ngài. Ngài thổi thần khí thánh thiện vào từng tâm hồn và thúc đẩy họ nên thánh trong đời sống của họ. Đức Thánh Cha Phanxicô đã nhắc nhở chúng ta điều này; "Có một số chứng tá có thể thực sự hữu ích và truyền cảm hứng, nhưng không phải để chúng ta sao chép, vì điều đó có thể đưa ta đi lạc khỏi nẻo đường riêng mà Chúa có ý dành cho ta. Điều quan trọng là mỗi tín hữu phân định nẻo đường riêng của mình, để thể hiện chính mình cách tốt nhất, tức những ân sủng riêng tư nhất mà Thiên Chúa đã đặt để trong tâm hồn họ (x. 1Cr 12,7), thay vì cố gắng cách vô vọng để bắt chước một cái gì đó chẳng dành cho mình. Tất cả chúng ta được gọi trở thành những chứng nhân, nhưng có nhiều cách thực tế để làm chứng. Thật vậy, khi Thánh Gioan Thánh Giá, nhà thần bí vĩ đại, viết Khúc Linh Ca, ngài đã muốn tránh đặt những qui tắc rập khuôn cho mọi người. Ngài giải thích rằng những khúc thơ của ngài được viết ra để người ta có thể vận dụng "mỗi người mỗi cách". Vì sự sống của Thiên Chúa được chuyển thông "cho người ta theo cách này hoặc cách khác" (GE 11).

(Còn tiếp 1 kỳ)

CHÚT TÂM TÌNH VỀ ƠN PHÂN ĐỊNH

GM. Bùi Tuần



1. Khi nhắc tới lễ kính *hai Thánh tông đồ Phêrô và Phaolô*, tôi luôn nhớ lại những tiếp xúc, mà tôi may mắn có được với các Đức Giáo Hoàng cận đại, đặc biệt là với Đức Gioan Phaolô II, Đức Bênêdictô XVI, và Đức Phanxicô.

2. Qua những tiếp xúc khác nhau, tôi học được nơi các ngài một *điều quan trọng rất cần cho tôi và những ai kế vị các tông đồ, nhất là tại Việt Nam hôm nay. Điều quan trọng rất cần đó là: "sống trong ánh sáng của Chúa, biết phân định, để có những lựa chọn đúng trong tình hình càng ngày càng phức tạp"*.

3. Đức thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II coi một bề trên xin lỗi thì tốt hơn một bề trên kết án.

4. Đức Bênêdictô XVI coi việc cầu nguyện và gặp gỡ Chúa để có phân định đúng, hơn là họp cho đông, cho lâu, cho hoành tráng.

5. Đức Phanxicô coi việc mục vụ có tính cách xây cầu hơn là mục vụ có tính cách xây tường.

6. Tuy có những cách hướng dẫn khác nhau, tất cả ba Đức Giáo Hoàng đều dạy tôi về sự *phải biết phân định*, để có những lựa chọn theo đúng thánh ý Chúa.

7. Chúa dạy tôi về thánh ý Chúa qua lời Chúa phán xưa: ***"Các con hãy vào qua cửa hẹp, vì cửa rộng và đường thênh thang là lối đưa đến diệt vong, nhưng có nhiều kẻ đi lối ấy. Cửa và đường đưa tới sự sống thì chật hẹp, và ít kẻ tìm đến"*** (Mt 7, 13-14).

8. Hồi đó, Chúa Giêsu cũng đã thấy là số người đi vào đường hẹp cửa hẹp thì là số ít, còn số người đi vào đường thênh thang và cửa rộng, thì là số đông. Do vậy, phân định theo ý Chúa, sẽ là *đừng theo số đông, mà hãy theo số ít*.

9. Bây giờ cũng vậy. Số đông không phải là tiêu chuẩn để tôi bắt chước làm theo.

10. Nhưng, cho dù số ít, thì số ít cũng có thể sai. Muốn chọn đúng, thì phải phân định. Mà phân định đúng, thì đòi phải có ơn Chúa. Chúa ban cho chúng ta ơn phân định, *khi chúng ta cầu nguyện, hồi tâm trong thinh lặng, khiêm tốn.*

11. Nghĩa là phân định đúng theo ý Chúa không phải là cứ làm theo sở thích của mình, với một vài lý do có vẻ đạo đức bề ngoài. Nhiều phong trào đạo đức bình dân hiện nay có vẻ đang lạc vào con đường thênh thang và cửa rộng, mà không chịu nhận là mình sai.

12. Khốn thay, là không thiếu những trường hợp, nhiều vị hướng dẫn cũng phân định sai. Người mù lại dắt người mù.

13. Vì thế, mà ơn phân định phải được coi là rất cần cho mọi tín hữu, cách riêng cho những người kế vị các thánh tông đồ.

14. Satan đang phá Hội thánh bằng nhiều cách, đặc biệt là bằng cách xúi các tín hữu mắc vào những đạo đức giả. Do vậy, mà lúc này hơn bao giờ hết, ơn phân định nên được nhắc đi nhắc lại.

15. Cách riêng, các Đấng bậc có trách nhiệm hướng dẫn đời sống đức tin, càng phải tỉnh thức về vấn đề phân định, kéo lỗ ra hướng dẫn sai, một ly đi một dặm, thì khốn khổ cho mình và cho dân Chúa.

16. Nguyện cầu hai Thánh tông đồ Phêrô và Phaolô thương giúp chúng ta biết sống ơn phân định trong tình hình phức tạp này.

17. Riêng tôi, về vấn đề phân định, tôi đã có nhiều vết thương, do những yếu kém của tôi. Tôi không xin Chúa băng bó cho tôi những vết thương đó, nhưng xin cho những vết thương đó trở thành những lỗ sâu có khả năng chảy ra niềm hy vọng và niềm vui của Chúa cho tôi và cho nhiều người khác.

18. Cách đặc biệt, tôi xin Chúa thương đến tôi và các linh mục yêu dấu của tôi, *để chúng tôi biết đi vào đường hẹp, cửa hẹp mà Chúa đã mời gọi.*

19. Tình hình đạo đức hiện giờ đang rối lăm rối. Nếu thiếu phân định đâu đúng đâu sai, thì tương lai sẽ bỏ ngỏ cho mọi mưu đồ ác độc của Satan. Hội thánh tại đây sẽ không thể không có trách nhiệm.

ĐỨC MẸ LÊN TRỜI 8 ĐIỀU QUAN TRỌNG

STEPHEN BEALE

TRÂM THIÊN THU (chuyển ngữ từ CatholicExchange.com)

Lễ Đức Mẹ Lên Trời (Mông Triệu) được cử hành vào ngày 15 tháng Tám hằng năm, lễ này không chỉ đặc biệt mà còn gia tăng nền tảng đức tin. Đó là giáo huấn quan trọng có nguồn gốc sâu xa trong Kinh Thánh và phù hợp trực tiếp với đời sống hằng ngày của chúng ta.



Đây là 8 điều quan trọng liên quan lễ Đức Mẹ Lên Trời.

1. CHÚNG TA SẼ CHIA SẺ SỰ PHỤC SINH CỦA ĐỨC KITÔ

Dựa trên nền tảng Kinh Thánh, điều cốt lõi của đức tin là tin rằng Đức Kitô đã sống lại về thể lý và Ngài đã về trời với chính thân thể của Ngài. Lễ Đức Mẹ Lên Trời xác định rằng sự biến đổi khác thường này không giới hạn cho Đức Kitô. Nếu Đức Mẹ có thể lên trời, cả hồn và xác, chúng ta cũng có thể chia sẻ với Đức Mẹ về tính nhân loại.

2. CHÚNG TA HY VỌNG SỐNG LẠI CẢ HỒN VÀ XÁC

Tín điều này nhấn mạnh cuộc lên trời của Đức Mẹ về thể lý. Nếu không thì không cần. Tranh luận rằng linh hồn Đức Mẹ lên trời không tuyên bố gì hơn điều xảy ra với những người chết trong tình trạng ân sủng. Dĩ nhiên những người chưa lành thánh sẽ phải vào luyện hình trước khi vào Thiên Đàng.

Cuộc lên trời của Đức Mẹ nhắc chúng ta nhớ rằng việc cứu độ là vấn đề chính. Thiên Chúa không chỉ cứu độ một nửa số người trong chúng ta. Ngài không chỉ kéo linh hồn ra khỏi thân xác tội lỗi. Chúng ta được cứu độ trong tình trạng đầy đủ tính nhân loại của chúng ta – cả thân xác và linh hồn.

3. NƯỚC TRỜI DÀNH CHO CÁC THÁNH

Một trong các đặc điểm của Cựu Ước là không có khái niệm rõ ràng về Nước Trời. Khi người ta chết, dù là người công chính, họ vào Âm Ty hoặc Âm Phủ (Sheol hoặc Hades) – một “thế giới ngầm” có bóng tối. Người Israel xưa hiểu rằng có một Đền Thờ trên trời, nơi có Thiên Chúa ngự trị. Điều này được mô tả trong thị kiến của ngôn sứ Isaia. Nhưng họ không nhất thiết coi Nước Trời là nơi đến của các thánh. Các tiên tri Ênóc, Êlia, và Môsê là dạng đặc biệt đối với quy luật đó.

Lễ Đức Mẹ Lên Trời làm rõ và xác định rằng Nước Trời của Tân Ước là nơi các thánh tận hưởng Tôn Nhan Thiên Chúa. Đức Mẹ là người đầu tiên vào đó theo Giao Ước Mới. (Chúng ta không thể biết chắc rằng Người Trộm Lành có vào thẳng Nước Trời hay không). Theo cách nào đó, Đức Mẹ đã mở cửa trời cho số các thánh còn lại, như Đức Mẹ đã mở thế gian tới sự nhập thể trọn vẹn của Thiên Chúa.

4. SỰ ĐẢO NGƯỢC CUỐI CÙNG CỦA SỰ SA NGÃ

Giáo Hội dạy rằng Đức Mẹ thông phần với Đức Kitô. Điều này dựa vào vai trò của Đức Mẹ là Èva Mới đối với Adam, rõ ràng trong lời tiên tri của ông Simêon và sự hiện diện của Đức Mẹ trong cuộc khổ nạn của Đức Kitô. Lễ Đức Mẹ Lên Trời là sự biến đổi cuối cùng của tội lỗi và sự chết.

5. CON NGƯỜI KHÔNG CÔ ĐƠN

Người này sống tương quan với người khác. Đó là một trong những điều đầu tiên Kinh Thánh cho biết về con người. Adam sống trong Vườn Địa Đàng, không thiếu thứ gì, có các bạn thụ tạo, nhưng “không tốt” cho ông sống “một mình”. Thế nên Thiên Chúa đã tạo nên Èva. Đức Kitô, Đấng là Con Người, “cần” tình bạn hoàn hảo của một người khác, đặc biệt là ở Thiên Đàng, như thần học gia Matthew Levering nói trong cuốn sách của ông đề cập vấn đề mông muội. Đức Kitô không là Đấng Cứu Độ đơn độc. Theo thần tính, Ngài tận hưởng sự hiệp thông của Tam Vị Nhất Thể. Theo nhân tính, Ngài ngự trị trên trời cùng với Mẹ của Ngài.

6. TÔN KÍNH ĐỨC MẸ LÀ TẬP TRUNG VÀO ĐỨC KITÔ

Đức Mẹ lên trời có nghĩa là không có thánh tích hoặc ngôi mộ của Đức Mẹ được tôn kính. Điều này có nghĩa là tôn kính Đức Mẹ là tập trung vào Đức Kitô, trái ngược với việc kết án của Tin Lành. Nhờ

cuộc lên trời của Đức Mẹ, không thể nghĩ về Đức Mẹ mà không nghĩ tới Đức Mẹ trong tình trạng trọn vẹn hiện hữu của Đức Kitô ở trên trời.

7. ĐỨC MẸ CÓ NHIỆM VỤ GIÚP ĐỠ CHÚNG TA

Theo Thánh Thomas Aquinas, mặc dù linh hồn trên Thiên Đàng không mất tầm nhìn tốt đẹp mà họ bị hạn chế vì không có thân xác. Ngài giải thích rằng linh hồn không có thân xác là ở trong tình trạng không bình thường, thiếu sự hoàn hảo, và chưa được tận hưởng sự viên mãn của niềm hạnh phúc. Thậm chí tầm nhìn tốt đẹp còn bị ảnh hưởng theo một cách nào đó. Cũng theo Thánh Thomas, mặc dù Thiên Chúa nhìn qua con mắt của trí tuệ, các linh hồn cần thân xác để thấy vinh quang của Ngài phản ánh nơi các thụ tạo khác. Cuộc lên trời của Đức Mẹ bảo đảm rằng Đức Mẹ không có giới hạn nào.

Có thân xác là điều quan trọng để Đức Mẹ được trao nguồn của nhiều quyền phép: Thiên Chúa Nhập Thể đã nhận máu thịt từ Đức Mẹ và qua thân xác Đức Mẹ mà Ngài sinh ra. Hệ quả của điều này là Đức Mẹ có mọi sự mà Mẹ cần để thấy các vấn đề của chúng ta – kể cả tiềm năng để nên thánh – và giúp chúng ta phát triển thành các Đức Kitô bé nhỏ (little Christs).

8. VẺ ĐẸP HOÀN HẢO CỦA ĐỨC MẸ

Một điều ngụ ý khác về những gì đã nói trên đây là vẻ đẹp hoàn hảo của Đức Mẹ trên trời. Linh hồn Đức Mẹ không lìa khỏi thân xác. Vẻ đẹp đó trở nên Hiện Thể của Chúa Thánh Thần sống trong sự viên mãn của Đức Mẹ trên Thiên Đàng, thị kiến này được mô tả rõ trong sách Khải Huyền, chương 12. Đó là lý do mà Giáo Hội tôn kính Đức Mẹ hơn các thánh.

Tài liệu Học tập Lòng Chúa Thương Xót rất mong sự đóng góp về bài vở và sự giúp đỡ của các nhà hảo tâm. Mọi thư từ, bài vở xin vui lòng gửi trước ngày 15 hàng tháng theo địa chỉ email: longthuongxotgp@yahoo.com

Xin dùng chữ Unicode.

XIN CHO ĐƯỢC BIẾN ĐỔI NHỜ CHÚA THÁNH THẦN

Lm. Anton Nguyễn Văn Độ

Ngày sáu tháng Tám trong năm phụng vụ, Giáo Hội mời gọi chúng ta chiêm ngắm một màu nhiệm vĩ đại là biến cố Biến Hình của Chúa Giêsu.



Lịch sử cho thấy ba Tông Đồ Phêrô, Gioan và Giacôbê là những tấm gương trong việc lắng nghe lời Đức Giêsu và để Chúa Thánh Thần biến đổi. Thánh sử Luca nhắc đến việc Chúa Giêsu đưa Phêrô, Giacôbê và Gioan lên núi cầu nguyện, và đang khi cầu nguyện... bỗng có hai vị đàm đạo với Người, là Môsê và Êlia... Một số câu hỏi được

đặt ra chung quanh biến cố Chúa Biến Hình:

1. Tại sao Đức Giêsu Biến Hình?
2. Tại sao Môsê và Ê-li lại có mặt lúc Chúa Giêsu Biến Hình?
3. Tại sao không phải là các Tông đồ khác mà lại là Phêrô, Giacôbê và Gioan được Đức Giêsu đưa lên núi?

Chúng ta biết, trước khi Chúa Giêsu biến hình, Ngài đã làm phép lạ hóa bánh ra nhiều để nuôi dân chúng chừng năm ngàn người ăn no (Lc 9, 14), loan báo cuộc thương khó lần thứ I (Lc 9, 22). Tám ngày sau (Lc 9, 28), Matthêu và Marcô (Mt 17, 1-9) và (Mc 9, 1-9) thì sáu ngày sau, Chúa đưa Phêrô, Gioan và Giacôbê lên một ngọn núi và biến hình trước mặt các ông. Vì chưa nhận ra ý Chúa nên Phêrô muốn dựng ba lều ở trên núi Tabor (Lc 9, 33). Và như thế, Phêrô đã muốn biến cái tạm thời trở thành cái vĩnh cửu để khỏi phải đương đầu với khổ đau và thập giá. Chúa biến hình để củng cố niềm tin của các ông trước cuộc khổ nạn.

Trở lại câu hỏi tại sao Đức Giêsu lại chọn ba tông đồ Phêrô, Giacôbê và Gioan, phải chăng là vì họ hoàn hảo hơn những người khác?

Theo Thánh Gioan Kim Khẩu, Phêrô được chọn là vì Phêrô đã từng tuyên xưng Đức Giêsu là "*Đức Kitô của Thiên Chúa*" và được Đức Giêsu trao cho chìa khóa Nước Trời (Mt 16, 19). Hơn nữa cũng bởi Phêrô đã yêu mến Chúa Giêsu Kitô nhiều hơn, "*Lạy Chúa, Chúa thông hay mọi sự, Chúa biết tôi yêu mến Chúa!*" (Ga 21, 17). Phần Gioan, vì Gioan đã yêu mến nhiều, nên được mệnh danh là "*người môn đệ Chúa yêu*" (Ga 21, 20). Còn Thánh Giacôbê, là vì phản ứng của ông đã thực hiện cùng với anh trai mình: "*Chúng tôi có thể uống chén của Thầy*" (Mt 20, 22) ông giữ lời và đã đi đến cùng của lời cam kết, khiến người Do Thái không chịu nổi, đã xử trảm ông.

Tại sao không phải là một tiên tri hay ngôn sứ nào khác mà lại là Môi-sen và Ê-li-a?

Sứ vụ công khai của Chúa Giêsu tại Galilê đã khiến cho dân chúng đồn đoán về Ngài. Có kẻ cho rằng Ngài là Đấng Kitô, kẻ khác cho là Môi-sen hoặc Ê-li-a, Giê-rê-mia hay là một tiên tri (Lc 9, 19). Chúng ta biết rằng, người Do Thái không ngừng buộc tội Chúa Giêsu Kitô là người vi phạm luật, kẻ nói phạm thượng, kẻ chiếm đoạt vinh quang, mà theo họ, vinh quang đó không thuộc về Đức Giêsu, vinh quang của Thiên Chúa Cha. Họ thường nói: "*Con người ấy không bởi Thiên Chúa được, vì hănh không giữ Hư lễ!*" (Ga 9, 16). Và chỗ khác họ nói: "*Không phải vì một việc trợn háo mà chúng tôi ném đá ông; nhưng vì một lời phạm thượng! ông là một người phạm mà dám cho mình là Thiên Chúa*" (Ga 10, 33). Đức Giêsu muốn chỉ cho mọi người biết, vì ghen tương mà họ gán cho Chúa hai tội danh ấy. Khi Ngài biến hình đàm đạo với hai nhân vật là Môi-sen và Ê-li-a, Ngài khẳng định mình còn hơn cả Môi-sen và Ê-li-a nữa. Môi-sen là người đã trao ban lễ luật cho dân chúng, nên những người Do Thái không thể nói rằng vị tiên tri thánh này đã muốn chịu đau khổ vì một người vi phạm lễ luật. Còn Ê-li-a xuất hiện cùng Đức Giêsu, Đức Giêsu dạy chúng ta rằng Ngài là Chúa của kẻ sống và kẻ chết, cả trên trời và trong địa ngục. Đó là lý do Ngài biến hình cùng với Ê-li-a là người đã không chết.

Đức Giêsu biến hình để cho chúng ta được chiêm ngưỡng:

Vinh quang Ba Ngôi

Vinh quang của Thiên Chúa Ba Ngôi được biểu lộ trong Biển Cỗ Chúa Biển Hình. Biển cỗ Chúa Biển Hình trên núi Tabor là như hình ảnh loan báo trước cho biển cỗ Chúa Phục Sinh. Trong biển cỗ Biển Hình, Chúa mạc khải vinh quang mình cho các tông đồ với lời xác nhận của Thiên Chúa Cha: "*Đây là Con Ta Yêu Dấu!*" (Lc 9, 35). Trong ánh sáng vinh quang của Người, chúng ta nhìn thấy ánh sáng; và được Chúa Thánh Thần nâng lên, chúng ta chúc tụng Thiên Chúa Ba Ngôi qua mọi muôn thế hệ.

Lắng nghe lời Đức Giêsu

Trong biển cỗ Chúa Biển Hình, chúng ta không những chiêm ngắm mầu nhiệm Thiên Chúa, mỗi ngày một sâu xa hơn vừa đi từ ánh sáng này sang ánh sáng khác, nhưng chúng ta còn được mời gọi hãy lắng nghe Lời Chúa được gửi đến chúng ta. Ngoài Lời Lề Luật nơi Ông Môi-sen và Lời Tiên Tri nơi Sứ Ngôn Elia, còn vang lên Lời của Thiên Chúa Cha hướng chúng ta đến Con Thiên Chúa. Khi chỉ cho chúng ta biết "*Con Yêu Dấu của Ngài*", và Thiên Chúa Cha mời gọi chúng ta hãy lắng nghe Con Ngài "*các người hãy nghe lời Người*" (Lc 9, ...).

Xin ơn biến đổi

Nhìn xem và lắng nghe, chiêm ngắm và vâng phục, đó là những con đường dẫn dắt chúng ta lên Núi Thánh trên đó Ba Ngôi Thiên Chúa được mạc khải trong vinh quang của Chúa Con. Trong Mầu nhiệm Năm Sự Sáng, Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II mời gọi chúng ta xin Chúa Thánh Thần biến đổi chúng ta. Mượn lời thánh Gioan Damasceno chúng ta thưa: "*Lạy Chúa Kitô, Chúa đã thu hút con bằng cách làm cho con ao ước Chúa, và Chúa đã biến đổi con bằng tình yêu của Chúa. Xin hãy dùng lửa linh thánh thiêu đốt hết mọi tội lỗi con, và xin thương ban cho con được tràn đầy sự dịu dàng của Chúa, ngõ hầu được đầy tràn niềm vui, con cất lời chúc tụng những thể hiện vinh quang Chúa*" Amen.

Quý vị có nhu cầu hiệp thông cầu nguyện, xin email về longthuongxotgp@yahoo.com để cộng đoàn cùng hiệp thông cầu nguyện.

QUÁ KHỨ VÀ TƯƠNG LAI CỦA MỘT VỊ THÁNH

Tu sĩ Jos. Vinc. Ngọc Biển, SSP

Mỗi khi mừng kính một vị thánh nào đó, thường chúng ta hay kể về những nhân đức trời vượt, những chuyện phi thường, công danh hiển hách... nơi các ngài.



Tuy nhiên, phụng vụ còn mừng kính một vị thánh có thể nói là "rất khác" với các đấng thánh bình thường. Ngài là một con người lêu lổng, phóng túng, ăn chơi trác táng, ngang tàng, khó dạy... Đỉnh điểm là việc công khai chống đức tin và

Giáo Hội khi theo chủ thuyết Manichê (Nhị Nguyên). Điều đáng nói là con người bất hảo đó đã được ơn trở lại với Chúa và sau này làm thánh lớn trong Giáo Hội. Từng là linh mục, giám mục, và sau được Giáo Hội phong làm giáo phụ rồi tiến sĩ. Sự trở lại của ngài lại không phải là những bài giảng hút hồn của một ai đó, hay là từ sách vở với những triết lý thuyết phục, nhưng lại ngang qua sự tận tụy, hy sinh trong cầu nguyện và nước mắt của một người mẹ nghèo, đơn sơ, giản dị và "rất quê".

Thánh đó chính là Augustinô, và người cảm hóa chính là thánh Mônica - mẹ ngài, mà Giáo hội mừng kính vào ngày 28 tháng 8 hàng năm.

1. Augustinô và những "điên tích" trong tội

Đọc trong cuốn tự thuật của thánh nhân, chúng ta nhận thấy ngài là một con người tội lỗi ngập đầu. Những tội mà Augustinô phạm phải có thể nói rằng nó thuộc nhóm tội "hạng nặng" và rất khó phục hồi.

Thật vậy, ngay từ khi còn nhỏ, Augustinô đã tỏ ra là một người sáng trí, thông minh và đầy triển vọng. Tuy nhiên Augustinô không phải là một con người thuần túy, vì thế, chàng cũng còn nổi tiếng

"chơi trội" trong vấn đề ham chơi hơn là thích học, hay lừa dối cha mẹ, thầy cô và thường gây hấn, đánh đập bạn bè. Lúc thiếu thời, Augustinô đã có những hành động gian lận trong việc trộm cắp đồ đạc của gia đình để bán đi lấy tiền tiêu xài, phung phí vào những chuyện không tốt.

Khi lớn lên, đến tuổi vị thành niên, Augustinô vẫn tính nào tật đó. Vì thế, càng thêm tuổi, Augustinô lại càng ngang ngược cách quyết liệt hơn.

Thương con và muốn con thành đạt, trở nên người lương thiện và giúp ích cho đời. Vì thế, cha mẹ Augustinô sẵn lòng cho ngài theo đuổi việc học tới cùng. Augustinô được gửi tới kinh thành Carthage để theo học môn hùng biện. Hy vọng với một môi trường mới, bạn bè mới, thầy cô mới sẽ làm cho Augustinô đổi thay.

Tuy nhiên, đôi lúc sự hy vọng vẫn chỉ như mơ giữa ban ngày. Ngựa quen đường cũ! Không những không trở nên tốt hơn, nhưng Augustinô còn lún sâu và trượt dài trên con đường trác táng bởi nếp sống trụy lạc, sa đoạ nơi thành phố phồn hoa đô hội. Thế nên, thay vì trở về với Chúa và con đường lương thiện, thì tại đây, Augustinô đã hoàn toàn đánh mất đức tin vào Chúa, không tin Giáo Hội. Để chứng minh, chàng thanh niên này đã công khai phỉ báng, bác bỏ các chân lý đức tin của Đạo Thánh.

Điều này được thể hiện rõ nhất khi Augustinô công khai tin và theo chủ thuyết Manichê (Nhị Nguyên). Đây là chủ thuyết lạc giáo chống lại Giáo Hội thời bấy giờ. Không những thế, Augustinô còn hiên ngang sa đà vào con đường dục vọng khi ăn ở chung chạ với hai người con gái ngoài hôn thú.

Sự ngông cuồng, ngang ngược của Augustinô chứng minh cho thấy, bản chất của ngài là thích tự do, không muốn bị ràng buộc. Thế nên, chúng ta không lạ gì khi Augustinô quyết định đi sang Milanô nước Ý để tránh sự theo dõi và chăm sóc của người mẹ. Tại đây, con người này tiếp tục đi theo đường tội lỗi để chạy theo danh vọng, phù hoa và khoái lạc.

Trên đây chính là sự thật về cuộc đời của thánh Augustinô mà chính ngài đã kể lại trong cuốn "*Tự Thuật*".

Trên đây chính là những "điển tích" trong tội của Augustinô. Tuy nhiên, cuộc đời của thánh nhân còn có những "điển tích" trong ân sủng. Chính vì có sự thay đổi này mà ngài đã trở thành đấng "rất thánh" trong khi còn trẻ thì lại "rất đời"! Bởi lẽ: "Không có việc gì mà Thiên Chúa không làm được".

2. Augustinô và những "điển tích" trong ân sủng



Khi nói đến cuộc đời đời của thánh Augustinô, chúng ta không thể không nhắc đến mẫu gương cầu nguyện và hy sinh của người mẹ là thánh Mônica.

Mẹ ngài là một người đức hạnh, luôn yêu thương, hy sinh và chấp

nhận tất cả cho chồng và con để xây dựng hạnh phúc gia đình. Không chỉ dừng lại ở đây, bà còn thao thức và trăn trở tột cùng khi thấy con mình đang xa dần sự sống đời đời là ơn cứu độ.

Vì không muốn con mình bị trầm luân trong tội và mất hạnh phúc Thiên Đàng, nên bà đã cầu nguyện trong chay tịnh và nước mắt, đồng thời theo con đến tất cả mọi góc ngách, hầu mong sao con mình thay đổi và được ơn trở lại.

Quả thật, Thiên Chúa đã ân thưởng và ban tặng cho bà ân huệ lớn lao: Augustinô được ơn trở lại với Chúa và Giáo Hội. Vào thứ bảy Tuần Thánh năm 387, Augustinô được lãnh Bí tích Thánh Tẩy cùng với con trai là Adéodat và bạn của ngài là Alipius.

Từ khi trở thành người Công Giáo, Augustinô đã "thay thái độ để đổi cuộc đời".

Nếu trước kia, Augustinô là một con người không có gì để khen, thì nay, nhờ sự trở lại, ngài đã được nhiều thể hệ ca ngợi.

Nếu trước kia Augustinô là người lớn lên trong tội, sống trong tội, vương vấn tội lụy trần ai, thì giờ đây ngài là một con người tốt lành thánh thiện. Ngài yêu mến Thiên Chúa đến say mê, đến nỗi khi cảm nghiệm được lòng thương xót của Thiên Chúa dành cho mình, ngài đã thốt lên: "Lạy Chúa, con yêu Chúa quá muộn màng!"; và

"*Lạy Chúa, Chúa dựng nên con cho Chúa, linh hồn con luôn khắc khoải cho đến khi được nghỉ yên trong Chúa*". Song song với việc yêu mến Chúa, ngài còn yêu con người đến mức anh hùng. Vì thế, ngay sau khi mẹ ngài qua đời, ngài trở về Carthage và bán hết tài sản để cho người nghèo.

Nếu trước kia Augustinô là người phản Giáo Hội, đi theo tà thuyết, thì giờ đây, ngài trở thành người bảo vệ đức tin Công Giáo trong vai trò là tu sĩ, linh mục, giám mục. Nhất là qua những tác phẩm thế giá về triết học, thần học, chú giải Thánh Kinh...

Đây phải nói là những nguồn tài liệu phong phú và giá trị trong việc hộ giáo, củng cố đức tin và góp phần đào tạo hàng ngũ linh mục sau này.

Cuộc đời tại thế của thánh nhân được khép lại ngày 28 tháng 8 năm 430 tại Hippôn, hưởng thọ 76 tuổi.

Là kitô hữu lúc 33 tuổi, làm linh mục lúc 36 tuổi, được tấn phong giám mục lúc 41 tuổi, cuộc đời của thánh nhân có thể gói tóm trong một câu: **"Từ tội nhân trở thành thánh nhân"**.

Như vậy, chúng ta thấy: "*Thánh nhân nào cũng có quá khứ, tội nhân nào cũng có tương lai*".

Mừng lễ thánh Augustinô, chúng ta học được bài học từ sự kiên trì, hy sinh trong nước mắt và cầu nguyện của thánh Mônica. Tin tưởng vào quyền năng của Thiên Chúa, vì: "*Đối với con người thì không thể, nhưng đối với Thiên Chúa thì mọi sự đều có thể*".

Chúng ta cũng không bao giờ thất vọng đến độ không dám chạy đến với lòng thương xót của Chúa, để được gội rửa, hầu trở nên trong sạch, để làm lại cuộc đời trong ân sủng của Thiên Chúa. Hãy cậy trông, phó thác và tin tưởng vào tình thương của Thiên Chúa, vì ơn cứu độ của chúng ta nhờ vào hy vọng.

Lạy Thiên Chúa là Cha Giàu Lòng Thương Xót, xin cho chúng con biết dâng những hy sinh và lời cầu nguyện cho những người tội lỗi được ơn trở lại. Xin Chúa cũng ban cho chính chúng con được trở về với Chúa từng ngày, để không bị rơi vào thất vọng và mất niềm tin. Amen.

ĐƯỜNG ĐỜI

Lm. Nguyễn Tâm Thường, S.J

Tôi sống trong cuộc đời nhưng tôi có riêng đường đời của tôi.



Mới hôm nào bố mẹ nhìn bầy con chung quanh mâm cơm chiều. Chỗ nào cũng là gần gũi yêu thương, từ nhà ra sân, từ ngõ đi vào.

Dòng sông lớn lên âm thầm rẽ nhánh. Tôi đi theo tiếng gọi của đời tôi. Lũ em lần lượt bước vào ngõ quanh của mỗi

đứa. Bây giờ đã là xa cách. Trong cuộc đời, nhưng mỗi đứa có riêng đường đời của mình.

Kinh Thánh kể, sau khi dâng lễ ở Jerusalem về, Mẹ Maria lạc mất Chúa. Mẹ hối hả đi tìm: *"Cha con và mẹ phải đau khổ đi tìm con"*. Chúa thưa lại: *"Mẹ tìm con làm chi, vì con phải ở nơi nhà Cha con"* (Lc 2, 48-49). Trong cuộc đời, Chúa có đường Chúa phải đi. Mẹ Maria có lối của Mẹ.

Mỗi người có một cuộc sống riêng nên không đường của ai giống đường của ai. Tuy vậy, chỉ có một người gọi, đó là Chúa. Và cũng chỉ có một tiếng gọi, đó là tiếng gọi về Nhà Cha. Chỉ có một thứ tiếng gọi và do một người gọi, thì đường đi có khác, vẫn ở trong toàn thể. Ở trong toàn thể thì có liên hệ và ảnh hưởng. Với ý nghĩa đó, cuộc sống đức tin của người này liên quan đến cuộc sống của người kia. Lối về Nhà Cha phải đi riêng đường của mình. Điều ấy có nghĩa là đi một mình. Đi một mình trong hàm ý là tự mình đi chứ không phải là đi lẻ loi.

Chúa Giêsu lên đường về Jerusalem để chịu tử nạn. Theo tiếng gọi, Phêrô cũng lên đường với Ngài. Nhưng trên đường đi, Phêrô gợi ý cho Chúa bỏ cuộc (Mc 8, 31-33). Làm gì có Phục Sinh nếu Chúa Giêsu nghe lời Phêrô chối từ Thập Giá. Từ bỏ con đường của mình phải đi là đánh mất bản tính của mình. Nếu Chúa cũng chỉ là

Chúa khi Chúa đi con đường của Chúa thì đây phải là định luật không thể thay thế cho tôi. Tôi sẽ chẳng còn là tôi nếu chối từ con đường của mình.

o0o

Mỗi người có một con đường, vì sao họ lại không đi được đường của họ?

Trên đường đời, cả hai: đau khổ và hạnh phúc, đều là những tiếng gọi dễ dàng làm tôi lạc lối. Đau khổ dẫn tới lẩn tránh đường đi.

Phêrô đã âm thầm cảm nghiệm được một khúc đời khốn khó nếu để Chúa về Jerusalem tử nạn. Đau đớn thường dẫn đến chạy trốn. Trên đường đi, có những quãng đời rộn rã tiếng cười như ngày Chúa long trọng vào thánh thánh: *"Dân chúng rất đông đảo, trải áo choàng trên đường, nhóm khác chặt cây mà lót lối đi. Kẻ trước, người theo sau tung hô rằng: Hosanna, con vua David. Vạn tuế Đấng nhân danh Chúa mà đến. Hosanna trên chốn trời cao"* (Mt 21, 8-9). Tưng bừng là thế đó, nhưng lại không hiểu những ngày hắt hiu: *"Hồn Ta buồn quá đỗi, muốn chết được. Các người hãy ở lại mà thức với Ta"*. Đã chẳng ai thức với Chúa trong giờ phút lẻ loi nhất ấy: *"Simon, người ngủ sao? Người không thể thức với Ta được một giờ ư?"* (Mc 14, 34-37). Có những ngã tư đông đúc, cũng có những ngõ vắng dẫn vào cô tịch điều hiu. Ngõ vắng ấy là ngại ngùng. Cô tịch điều hiu kia là đau khổ. *"Ai bỏ tất cả mà theo Ta sẽ được gấp trăm"* (Mc 10, 28-30). *"Ai muốn theo Ta hãy vác thập giá mà theo Ta"* (Mc 8, 34). Lời ban đầu là quãng đường đẹp hứa hẹn đầy mộng ước. Lời kế tiếp là khúc vắng dẫn vào điều hiu, cô tịch.

Chúa không về Jerusalem để chết vĩnh viễn trên thập giá, mà là để đón nhận phục sinh vì hoàn tất thánh ý của Chúa Cha. Bởi đó, đường về Nhà Cha thì Nhà Cha mới là cùng đích. Nhưng cô tịch điều hiu, những ngõ vắng nếu có trên đường đi, tôi phải chấp nhận. Chối từ phương tiện là chối từ cùng đích. Đường của Gioan Tẩy Giả là *"mọi thác ghềnh sẽ được lấp đầy, đồi cao sẽ hạ thấp, nơi cong queo nên ngay thẳng"* (Lc 3, 4-6), để dọn đường cho Đấng Cứu Thế đến. Chấp nhận đường của mình. Gioan đã phải đi những quãng đường rất vắng vẻ, rất điều hiu trong ngục tối vì dám làm chứng cho sự thật (Mc 6, 17-28).

Trời sa mạc rộng quá. Gioan cất tiếng kêu. Tiếng kêu trong sa mạc thì thấm vào đâu. Nhưng lối đi của Gioan là thế. Sứ mạng của sứ ngôn là lên tiếng. Không thể để cái hoang vu của sa mạc làm nản lòng. Dù không có ai nghe, người sứ ngôn vẫn phải cất tiếng. Chối từ lên tiếng là đánh mất bản tính làm sứ ngôn của mình. Bản tính đó hệ tại là người sứ ngôn có lên tiếng hay không chứ không hệ tại người nghe chối từ hay chấp nhận.

Gian nan làm người ta muốn chối từ con đường của mình thế nào thì hạnh phúc giả cũng làm người ta lạc lối như thế.

Ảo ảnh hạnh phúc dễ đưa lầm đường.

Vì đường đời đi trong cuộc đời, nên có lúc người khác đi cùng với tôi. Đi cùng không có nghĩa là đi con đường của nhau. Đường tôi đi vẫn là của riêng tôi, nên dù không ai đi cùng, tôi vẫn phải đi. Những lúc trên đường vắng ấy, một quán hạnh phúc bên ngã rẽ dễ mời tôi tắt lối queo ngang. Sau những ngày ăn chay trong sa mạc, Chúa đói. Ma quỷ đã đến cám dỗ Ngài: "*Nếu người là con Thiên Chúa, thì hãy truyền cho viên đá này thành bánh*" (Mc 4, 3). Luôn luôn có lời ngọt ngào bảo tôi chối bỏ con đường của tôi.

Trong hôn nhân, biết bao đổ vỡ đã đến từ những bóng mát hạnh phúc ở bên cạnh. Trong đời tu, biết bao trống trải đã ủ xuống hồn vì những lời gọi không chính đáng. Mỗi người có một lối đi. Vì cùng đi trong cuộc đời, nên sẽ thấy có người bước tới, có người quay về, có người tắt ngang. Điều ấy dễ gây xôn xao. Có người lấy bóng hạnh phúc của kẻ khác làm của mình, vì thế họ chẳng bao giờ tìm được hạnh phúc thật. Có người lại lôi kéo kẻ khác vào con đường của họ. Làm như thế, ngỡ là yêu thương, nhưng thật ra, họ đã tàn tật hóa con đường của nhau phải đi. Nâng đỡ nhau trên đường đi không bao giờ có nghĩa là đi con đường của kẻ khác. Yêu thương là để kẻ khác đi trên con đường của họ.

Nguy hiểm trên đường đi là sự lừa dối lương tâm của chính mình. Khi người ta gian lận nhiều lần, thì dần dà sẽ thành thói quen, nhưng thành thói quen không có nghĩa là được phép.

Cứ đi lại nhiều lần trên bãi hoang, thì tự nhiên sẽ thành đường đi, nhưng thành đường đi không có nghĩa đấy là chính lộ.

oOo

Lạy Chúa, hôm nay con muốn nói với Chúa về nỗi lòng của con đã thấy gì trên đường con đi. Trên đường đi, con thấy có nhiều quán trọ. Có quán cho con bóng mát. Có quán bảo con đừng đi. Mệt nhọc làm con muốn dừng nghỉ. Chống đối, hiểu lầm, ghen tỵ, kết án làm con muốn bỏ cuộc. Và dường như, nếu con càng dừng nghỉ thì con càng ngại đi. Nếu con càng làm quen với lười biếng thì con càng ngại ngừng trở về con đường Chúa muốn con sống. Rồi, đường đi cứ thế mà chậm thêm. Và, cũng trên đường đi, sao có nhiều quãng đường thật xấu, gồ ghề như quãng đường Chúa đi xưa. Hình ảnh đối sọ làm con tính toán lưỡng lự. Có những quãng đường sao mà tối tăm làm con hồ nghi không biết có phải là đường thật không. Đây là lúc con phân vân không biết thánh ý Chúa ở đâu. Và cũng là những lúc con bị cám dỗ nghi ngờ ơn gọi Chúa đã ban. Đi trọn tiếng gọi của mình theo Phúc Âm không dễ vì có nhiều hình ảnh đánh lừa con. Có phải vì thế mà Chúa đã dặn: *"Đường dễ dãi sẽ dẫn đến hư đi"* (Mt 7, 13-14).

Hôm nay, có điều con cũng muốn thưa với Chúa là dù được an ủi hay chịu đựng âm u của những ngày nặng nề, con vẫn nghe thấy tiếng Chúa khuyến khích con đi con đường của riêng con. Tuy có khó khăn nhưng con vẫn tin ở trước mặt là một bình minh rất đẹp. Điều ấy làm con vững tâm.

oOo

Trong lịch sử lầm đường, chối bỏ lối đi của mình bao giờ cũng có mặt của Satan. Khi Phêrô ngăn cản Chúa đừng chịu chết. Chúa mắng: *"Satan hãy rút khỏi sau Ta vì đây không phải là đường lối của Thiên Chúa"* (Mt 8, 31-33).

Phúc Âm thánh Luca nói về Giuđa như sau: *"Satan nhập vào hăn, và y đi thương lượng với các thượng tế để làm sao nộp Ngài cho họ"* (Lc 22, 3-4).

Trong sa mạc, kẻ cám dỗ Chúa đừng đi con đường của Chúa cũng là Satan (Mt 4, 1-11).

Ngày xưa trong vườn địa đàng, Adong, Evà đã không đi được con đường của mình cũng vì lời ma quỷ lừa gạt. Lịch sử lầm đường là lịch sử có mặt của Satan. Điều ấy cho tôi tin chắc rằng khi tôi không muốn đi con đường của mình, tôi phải cẩn thận vì tiếng nói của thần dữ rất tinh vi.

Nói về hành động Giuđa đi lạc lối, Phúc Âm thánh Gioan kết luận: *"Lập tức hãy đi ra và trời đã tối"* (Gn 13, 30). Khi nói trời đã tối, Gioan không có ý viết một bài văn chương tả cảnh hoàng hôn. Bằng ngôn ngữ thần học, rất sâu sắc, Gioan muốn nói khi con người chối bỏ ơn gọi của mình để Satan đổi hướng đời mình phải đi, đây là lúc *"người ta yêu mến bóng tối hơn sự sáng"* (Ga 3, 19).

Không đi đường mình phải đi, chìm vào bóng tối thì tôi tìm thấy gì trong vùng đất ấy?

Trời đã tối, tiếng than ngán ngủi mà thăm thẳm như nỗi tuyệt vọng mịt mù, buông xuống che kín một đời người. Lời thánh Gioan nhắn nhủ nghe buồn như tiếng thở dài, nhẹ mà rất sâu: *"Ai đi trong tối tăm thì chẳng biết mình đi đâu"* (Ga 12, 35).

oOo

Lạy Chúa, con đường đời của riêng con. Chối bỏ con đường của mình là lừa dối chính mình và tránh mặt Chúa, kẻ đang đợi chờ con ở đâu đường bên kia.

CHÚC MỪNG BỔN MẠNG

Hòa chung niềm vui cùng toàn thể Giáo Hội hoàn vũ trong ngày lễ Nhớ Thánh Phụ Đa Minh, 08/8/2019.

CỘNG ĐOÀN LÒNG CHÚA THƯƠNG XÓT TGP SÀI GÒN

Kính Chúc Mừng Bổn Mạng:

LM ĐAMINH VŨ NGỌC THỦ, LH CĐLCTX hạt Tân Sơn Nhì

LM ĐAMINH ĐÌNH VĂN VĨNG, Chánh xứ Gx Sao Mai

LM ĐAMINH TRẦN DŨNG, SSS

Kính chúc Quý Cha hưởng trọn niềm vui thánh thiện. Nguyên xin Thánh quan thầy luôn che chở và đồng hành cùng Quý Cha trong sứ vụ Mục Tử.

KHAO KHÁT SỐNG

Mỹ Ánh- CĐ LCTX GX Hòa Bình

Theo Tin Mừng của ba Thánh sử Mattheu, Marco, Luca viết lại lời cầu nguyện của Chúa ở Vườn Cây Dầu, khi Người biết ngày giờ Người phải trở về cùng Cha và Người cảm thấy bồi hồi, lo lắng: Cái chết đang đến gần! Lời của Thánh Luca tha thiết nhất: "*Lạy Cha, nếu Cha muốn, xin cất chén này xa con. Tuy vậy, xin đừng cho ý con thể hiện, mà là ý Cha... Lòng xao xuyến bồi hồi, nên Người càng khẩn thiết cầu xin. Và mồ hôi Người như những giọt máu rơi xuống đất*" (Lc 22, 42.44).

Cái chết là một cái gì thật sự ghê gớm, Chúa mà còn phải lo sợ đến xuất cả mồ hôi máu! Huống gì con người. Cho người TIN VÀO ĐỜI SAU lẫn kẻ không tin. Có khác chăng giữa họ là thái độ sống chứ không phải cái chết.

Mới đây, trong một bài giảng lễ an táng cho một người anh em trong Giáo xứ, Thầy Phó Tế đã kể một thông tin: Bên Đức có một chiếc đồng hồ, cứ 15 phút có một cậu bé xuất hiện, nửa tiếng có một cụ già xuất hiện và một giờ thì Thần chết xuất hiện. Người phát minh ra chiếc đồng hồ, muốn gửi một thông điệp: Cuộc đời con người thật ngắn ngủi: Trẻ thơ, tuổi già, và chết!

Khi con người sinh ra, đã phải mang cho mình một án tử chưa biết lúc nào sẽ bị thi hành án! Sự sống con người mong manh là thế, có muốn giữ cũng không giữ được, tất cả sự nỗ lực của con người là chỉ để kéo dài bản án ấy mà thôi. Con người như con chim đậu trên cành cây giữa trời mưa gió bão bùng và nước lũ mỗi lúc một dâng cao. Con chim sợ hãi chuyền từ cành thấp đến cành cao, từ cây nhỏ đến cây lớn. Khi nước lũ phủ đầy hết cả vạn vật, nó phải tung cánh bay lên trời giữa dông bão tối tăm mịt mù, đôi cánh nhỏ bé yếu mềm ấy cứ điên cuồng đập càng lúc càng nhanh, nhưng chẳng thể bay lên cao hơn được nữa, và khi cánh chim mỏi rã rời cũng chẳng biết đậu xuống nơi đâu... Trong lúc tuyệt vọng nhất, đôi cánh ấy đành phải bất lực trước con nước mênh mông, và nó đã buông mình vào dòng nước không để lại chút tăm hơi nào... "*như*

chim mới cánh rồi, như chim xa lìa bầy, như chim bỏ đường bay...”
(NS Trịnh Công Sơn).

Năm năm, mười năm, hai mươi, ba mươi năm còn có người nhớ đến. Nhưng sau năm, bảy mươi năm chắc gì có ai còn nhắc đến người đã ra đi. Tất cả đã chìm vào quên lãng như con chim buông mình vào cơn thác lũ của số phận.

Cuộc đời bấp bênh. Số phận nghiệt ngã. Một đời người đau khổ nhiều hơn vui! vậy mà đến lúc từ giã cõi đời ai cũng luyến tiếc, bịn rịn không muốn lìa xa. Có đi đọc kinh cho những người hấp hối, có đi thăm những người mắc bệnh nan y... mới thấy một sự khao khát mãnh liệt trong đôi mắt mệt mỏi và tuyệt vọng của họ: KHAO KHÁT SỐNG! Chuỗi ngày điều trị dài miệt mài với những cơn đau của những lần phẫu thuật, của hóa, xạ trị... nhưng còn khả năng chịu đựng được cả tài chính lẫn sức khỏe thì con người cứ phải... đập đôi cánh liên hồi cho đến khi thật sự chìm xuống biển nước đời mênh mông!

Nếu con người không tin ở đời sau thì sẽ sống như thế nào ở thế gian ngắn ngủi này? Phải chăng họ lao vào làm giàu rồi hưởng thụ mọi lạc thú đem lại sự thỏa mãn cho bản năng, cho dù việc họ làm có phi đạo đức, họ kéo sự tiến hóa phần tâm linh tốt lành của nhân loại qua mọi thời đại đến gần với bản năng của một con thú! Con người không nghĩ đến đời sau thì cuộc sống hỗn tạp này đưa họ về thời hồng hoang, họ cắn xé nhau, chà đạp nhau để sống (hay chỉ để thở, những hơi thở tanh tưởi của dục vọng đê hèn, của ham mê tiền của một cách bất chính, không còn biết lương tâm, lòng tự trọng, lương tri... là gì!).

Sự sống thật cao quý! Chúa dựng nên con người và ban chính Thần Khí của Người cho chúng ta. Nhưng Satan xuất hiện gieo cái chết vào sự sống Chúa cho, và con người đã chọn cái chết. Nhưng con người luôn hướng về điều thiện lành. Đại đa số khi đứng trước cái chết, đều nhìn lại đời mình, để nhận ra đời sống này chẳng là gì hết. Một trăm năm có là gì so với hàng ngàn năm. Nhưng có người chưa có cơ hội để nhận ra điều ấy thì đã phải ra đi. Chúa nói: **Thần chết như kẻ trộm, sẽ đến lúc ta không ngờ nhất.**

Đến và đi hợp với lẽ tự nhiên, từ hư vô đến rồi trở về với hư vô. Chúa muốn chúng ta sống và sống dồi dào. Sống để ca tụng kì công của Người, chứ **“Năm tro tàn làm sao ca tụng Chúa”** (TV).

Nhưng cũng có rất nhiều người từ chối sự sống, không những giết hại người khác mà còn cho cả chính mình. Người hủy diệt mạng sống của mình đầu tiên trước Công Nguyên phải kể đến nhà Toán học kì tài. Ông là người tính toán được chu vi trái đất qua bóng đổ của mặt trời lúc về chiều, và cũng là người tính được một năm có 365 ngày và tính được cả năm Nhuận. Ông là Eratosthenes (276 TCN-194 TCN). Thông thái đến vậy, sự sống của ông cần cho nhân loại biết bao, nhưng ông đã từ chối cuộc đời này, khi đạt đến đỉnh cao của vinh quang và danh vọng. Người tự kết thúc cuộc đời mình sau Công Nguyên được nhắc đến nhiều nhất trong lịch sử nhân loại là Juda Iscarios. Ông không có tài năng gì, nhưng được Chúa thương yêu và chọn vào số Mười hai Môn Đồ. Phạm tội bán Chúa, nhưng ông hối hận việc mình làm, thay vì quay lại để xin Thầy tha thứ, ông lại từ chối tình yêu và lòng thương xót của Thầy bằng một cái chết. Ông đã dùng cái chết để mong giải thoát nỗi buồn đau! Mới đây là cái chết của một đầu bếp nổi tiếng trên thế giới. Khi ông đang làm đạo diễn một cuốn phim ở Việt Nam, ông đã mời Tổng Thống Obama (khi TT sang thăm VN) đi ăn bún chả Hà Nội. Cái chết của ông đã để lại một câu hỏi lớn: Tại sao những người nổi tiếng, thành đạt, giàu có... họ lại tìm đến cái chết, từ chối sự sống là thứ đáng quý đến như vậy? Biết bao người đã phải bỏ ra một số tiền lớn chỉ để sống thêm thời gian ngắn nữa với đời, dù phải bán hết cả ruộng vườn, nhà cửa... Ngoài ra, có những cái chết còn tạo nên phản ứng dây chuyền, hay còn gọi Hội Chứng Cánh Bướm. Một người nổi tiếng chết kéo theo hàng loạt các Fan cuồng của họ chết theo thần tượng. Ông vua nhạc Pop Machael Jackson chết kéo theo 12 người chết. Ca sĩ nổi tiếng người Hàn Quốc Jonghyun tự tử có 8 người vì anh mà bỏ mạng...

Những người đã đạt được hết mọi điều ở thế gian, họ hình như không còn động lực sống. Họ cảm thấy cuộc sống chẳng qua chỉ để thỏa mãn những dục vọng, một khi tất cả đã bão hòa, con người phải chẳng không muốn sống nữa! Từ những suy nghĩ tiêu cực đã đẩy những con người nổi tiếng ấy tìm đến cái chết, để giải thoát bản thân, 80% những người tìm đến cái chết đều bị Stress nặng, bị trầm cảm. Theo giải thích của những nhà nghiên cứu thì trong não của những người này có sự phân bố bất thường của các thụ thể GABA (Gamma Aminobutyric Acid). Chất này có công dụng như một

“cái phanh” ức chế hệ thần kinh tránh được những suy nghĩ tiêu cực đưa đến tự hủy diệt mạng sống của mình.

Ở Việt Nam, thống kê ở Bệnh Viện Bạch Mai-Hà Nội có khoảng 33,7% người tự tử, chỉ xếp sau tai nạn giao thông, chiếm khoảng 8,9% dân số cả nước. Số người chết vì tình chiếm cao nhất, sau đó là ghen tương và bẽ tắc trong cuộc sống. Đa số họ còn rất trẻ, không những họ chết còn kéo theo những đứa trẻ vô tội cùng chết với họ, để lại bao đau đớn và tiếc thương cho người còn sống!

Năm 1997, nhà Tâm Lý Học người Mỹ Paul Stoltz lần đầu tiên đưa ra khái niệm mới: AQ (Adverity Quotient). Ông định nghĩa AQ là một đại lượng đo khả năng đối diện và xoay sở của người trước các thay đổi, áp lực và các tình huống khó khăn. Những người có AQ thấp thường dễ xúc động và dễ buông xuôi trước nhiều vấn đề trong cuộc sống và thường dẫn đến tình huống xấu là tự tìm đến cái chết. Người có AQ cao sẽ ít khi chịu đầu hàng số mệnh, họ mạnh mẽ chiến đấu với nghịch cảnh cho đến cuối cùng.

Trong thư gửi Tín hữu Roma, Thánh Phaolo viết: **“Tôi rất ước ao được gặp anh em, để chia sẻ với anh em phần nào ân huệ của Thánh Thần, nhờ đó anh em vững mạnh, nghĩa là để chúng ta cùng khích lệ nhau, bởi vì cả anh em lẫn tôi, chúng ta cùng chung một niềm tin”** (Rm 1, 11-12). Đó là niềm tin vào Thiên Chúa, vào sự sống Người ban cho chúng ta, và chính Người mới có quyền lấy lại sự sống ấy mà thôi. Sự sống con người đã được Đức Giêsu chuộc lại bằng giá Máu Thánh của Người, thì chúng ta không có quyền chấm dứt nó nếu chúng ta tin vào Người và sự Phục Sinh của Người, dù chúng ta có AQ cao hay thấp! Chỉ vì Đấng Cứu Thế mà có rất nhiều người sẵn sàng hy sinh mạng sống của mình để tôn vinh Thánh Giá, trung thành với Đức Kitô hơn cả tính mạng mình. Những cái chết đầy ý nghĩa!

Hãy yêu quý cuộc sống và hiến dâng trọn vẹn đời người một cách hữu ích. Hãy yêu và chia sẻ tình yêu của mình cho cuộc đời, để sự sống của mình không lãng phí, không mất đi, không cô độc mà dồi dào hơn trong Đức Kitô.

“Vì cái điên rồ của Thiên Chúa còn hơn cái khôn ngoan của loài người, và cái yếu đuối của Thiên Chúa còn hơn cái mạnh mẽ của loài người” (1Cr 1, 25).

"NEU BAN TẾ NGÃ VÌ LỖI LẦM CỦA BẠN, HÃY ĐỨNG LÊN VÌ ƯỚC MƠ CỦA BẠN"

Hồng Thủy - Vatican

Cha Luigi Ginami, quen được gọi là Gigi, là một linh mục thuộc giáo phận Bergamo của Ý và đang làm việc tại Vatican. Cha là giám đốc Hiệp hội bác ái Santina, chuyên giúp đỡ những người nghèo khổ, bệnh tật, rất cùn trong xã hội. Từ vài năm nay, Hội Santina cũng đã giúp cho những người nghèo khổ ở Việt Nam. Cha Gigi đến Việt Nam lần đầu tiên vào năm 2015 và có thể nói cha đã “phải lòng” Việt Nam.



Ngày 20.06 vừa qua (2019), hôm trước ngày kỷ niệm 33 năm thụ phong linh mục, cha Luigi đã lên đường trở lại Việt Nam. Trong chuyến đi đến Việt Nam lần này, cha sẽ dự buổi khánh thành một con đường cho một ngôi làng nghèo và

một đường dẫn nước cho một làng nghèo khác. Trên chuyến bay từ Dubai đến Việt Nam, cha đã có những suy tư và chia sẻ về cuộc đời linh mục của mình.

"Các con hãy cầm lấy mà ăn, hãy cầm lấy mà uống...". Những lời thật đơn giản nhưng phi thường đối với người tin vào Chúa Giêsu và có quyền năng biến đổi một mẩu bánh và một chén rượu thành Mình và Máu Chúa Giêsu. 7 giờ sáng tại sân bay Dubai và một ngày mới của tôi bắt đầu bằng những lời này, những lời mầu nhiệm. Điều này có nghĩa là tôi sống một ngày của mình với Chúa Giêsu trong tâm hồn và như thế, cuộc hành trình từ Roma đến Sài gòn trở thành cơ hội sống nội tâm, xét mình, cầu nguyện và suy niệm: Gigi, nếu bạn không biết nhìn Chúa Giêsu trong một mẩu bánh tầm thường và nơi ly rượu thì bạn sẽ không bao giờ và không bao giờ có thể nhìn thấy Thiên Chúa nơi những em bé bị sị đa mà bạn sẽ gặp ở Sài gòn, hay ở nơi nghèo khổ nhất của Việt Nam, gần biên

giới Trung quốc!... Và nếu tôi không thể nhìn thấy nơi người nghèo và những người rất cùng Thân Mình Chúa Giêsu, thì tôi sẽ không bao giờ có thể thấy nơi người nghèo này một mẫu bánh khiêm hạ của Thiên Chúa!

Mẫu bánh tôi đang cầm trong tay cuốn hút tôi và tra vấn tôi với tất cả sức mạnh của Mẫu nhiệm! Làm sao có thể xảy ra? Làm sao có thể? Làm sao Thiên Chúa có thể hiện diện trong mẫu bánh? Tất cả tùy thuộc vào một cuốn sách cũ mà trên đó tôi đặt mẫu bánh đã được truyền phép, đó là cuốn sách Tin Mừng, người bạn đồng hành không thể tách rời của tôi, với những dòng chữ viết vội vã điên cuồng, và những tư tưởng được soi sáng, những đau khổ, thập giá! Cuốn Tin Mừng đượm mùi máu, mùi nước mắt, mùi con người nhưng đồng thời là hương thơm phục sinh, sự sống thật, ý nghĩa, hương thơm của nụ cười của Mađalêna, của Mẹ Maria và các Tông đồ vào ngày Chúa Phục sinh và chứa đựng sức mạnh của chúng tá, sức mạnh của Chúa Thánh Thần. Cuốn sách cũ kỹ của tôi đã đan kết mẫu nhiệm với cuộc đời tôi và cuộc đời của những người đã bị mất cuộc đời mà tôi đã gặp trong 33 năm.

33 năm, vì ngày mai là 21.06.2019, tròn 33 năm tôi chịu chức linh mục, và tôi sẽ cử hành biến cố thiêng liêng quan trọng này tại nhà nguyện của trung tâm Mai Tâm, nơi những em bé bị sida được cha Gioan chăm sóc; cách đây 3 năm, dịp kỷ niệm 30 năm linh mục, tôi đã dâng Thánh lễ tại nhà tù ở Challapalca, nằm ở độ cao 5100 mét trên dãy Ande của Peru. Tại những nơi đau khổ nhất trên thế giới, tôi cử hành ngày đẹp nhất trong cuộc đời tôi. 21.06.1986: đó là một vết xăm trong linh hồn, mỗi ngày nói cho tôi biết mình là ai; nó mang lại cho tôi niềm hạnh phúc và sức mạnh nội tâm. Điều này khó tin phải không? Nhưng còn có điều khó tin hơn. Thật khó mà tin rằng Thiên Chúa hiện diện nơi người nghèo và những người rất cùng, khó hơn nữa khi tin Người hiện diện trong mẫu bánh và trong chút rượu: nhưng thật kinh hoàng khi tin rằng Người hiện diện trong tôi như một linh mục khi tôi tha tội và khi tôi đọc những lời tuyệt diệu như sáng nay! Nhưng làm sao để Chúa tin vào tôi? Đây những thiếu sót, tội lỗi, thiếu thốn, một người đàn ông 58 tuổi không biết xoay xở nhiều trong cuộc sống, người chiến đấu với thử thách mỗi ngày bằng chính sự tầm thường và ngu ngốc của mình, một người đàn ông không có dáng vẻ đẹp trai, còn về nội tâm, cần

phải đi xưng tội và hoán cải, có thể là ba lần mỗi tuần. Nhưng Thiên Chúa có thể nhập thể trong một con người như thế không?

Cha Gigi nhắc lại lời của ĐTC Phanxicô trong một cuộc phỏng vấn mới đây dành cho đài truyền hình Mêhicô, khi được hỏi điều gì quan trọng nhất trong cuộc đời của ngài và trong những năm làm Giáo hoàng. ĐTC trả lời: "Hãy lấy đi tất cả, chức Đức Giáo hoàng và ngay cả chức Giám mục, nhưng tôi là một linh mục hạnh phúc, đó là ý nghĩa cuộc đời tôi! Cha Gigi cũng nhắc lại lời của thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II: "Ngày nào quan trọng nhất trong cuộc đời tôi? Có phải là khi tôi trở thành giáo hoàng? Không! Hay khi tôi làm Giám mục? Không. Khi tôi thụ phong linh mục? Đúng! Cha chia sẻ: Đây là hai vị Giáo hoàng mạnh mẽ và tôi yêu thích, tôi thua xa các ngài về sự thánh thiện, trí thông minh và khả năng, nhưng như các ngài, tôi cũng nói rằng ngày quan trọng nhất trong cuộc đời tôi là ngày tôi trở thành linh mục!

Cha Gigi viết tiếp: Đây là những suy tư của tôi trên chuyến bay đưa tôi trở lại Việt Nam, khi cầm trong tay mẫu bánh và chút rượu! Tôi cầu nguyện và suy nghĩ về cuộc đời tôi, được sống vì mẫu bánh và chút rượu đó! Đây là lý tưởng và ước mơ của cuộc đời đời, và nếu nhiều lần tôi té ngã vì những vấn đề hay tội lỗi của tôi, tôi chỗi dậy vì ước mơ này!... Cô chiêu đãi viên thông báo máy bay đang hạ cánh xuống Sài Gòn, tôi phải đóng máy... Hãy nhớ: "nếu bạn té ngã vì những vấn đề của bạn, hãy đứng lên vì ước mơ của bạn!... 7g15 chiều Việt Nam. Tôi phải chạy nhanh lên để ôm lấy các em bé trước khi chúng đi ngủ. Chào Việt Nam, tình yêu của tôi! Tôi đang đến đây!

Ý CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

THÁNG 8/2019

CẦU CHO CÁC GIA ĐÌNH

Xin cho các gia đình, nhờ đời sống cầu nguyện và yêu thương, luôn trở nên 'trường đào tạo nhân bản' rõ nét hơn.

LÒNG THƯƠNG XÓT CỦA THIÊN CHÚA ĐƯỢC BIỂU TỎ TRONG PHỤNG VỤ

Lm. Antôn Hà văn Minh,
Giáo phận Phú Cường

(Tiếp theo)

Tin Mừng Gioan đã trình bày về việc một tên lính lấy ngọn giáo mở toang cạnh sườn của Chúa trên Thập Giá, tức thì "máu cùng nước chảy ra" (Ga 19, 34). Rõ ràng Gioan muốn nói rằng, Chúa Giêsu chính là Adam mới, Đấng đã tỏ bày cách thâm sâu về lòng thương xót của Thiên Chúa từ cạnh sườn được mở ra trong hiến tế yêu thương. Thật vậy, chính từ cạnh sườn được mở ra này, một nhân loại mới được khơi mào từ dòng nước được tuôn trào từ cạnh sườn đó. Quả thật, từ cái chết bởi hiến tế yêu thương của Đức Giêsu máu và nước chảy ra để kiến tạo nên Hiến tế Thánh Thể và dòng nước Thanh Tẩy làm nên một cộng đoàn hiệp thông tân ước, và có thể gọi đó là cộng đoàn của lòng Chúa xót thương. Như vậy, việc cử hành phụng vụ của Giáo Hội chính là hiện diện hóa nguồn mạch làm nên cộng đoàn của lòng Chúa yêu thương này, và việc cử hành được thực hiện trong một cấu trúc mà nhà thần học Lothar Lies, S.J. gọi là cấu trúc Ân sủng Thiên Chúa (Eulogia): Giáo Hội Chúa Kitô trước tiên được hiểu như là Thân Mình của Người, nơi đó thể hiện sự hiện diện cùng với toàn bộ công trình cứu chuộc của Người.[19]



Lòng thương xót được hiện diện qua lời khẩn cầu (epiklese)

Ý thức được sự giới hạn của mình, như là Hiến thể khiêm cung, Giáo Hội luôn cất tiếng khẩn cầu lòng Chúa xót thương.

Lời khẩn cầu là yếu tố không thể thiếu trong việc cử hành Phụng vụ Giáo Hội, qua lời khẩn cầu, Giáo Hội luôn minh định về mối tương giao giữa con người với Thiên Chúa, một mối tương giao được thiết

lập do lòng thương xót của Thiên Chúa dành cho con người, và dựa vào lòng thương xót đó Giáo Hội luôn mời gọi con cái mình:

"Chiên Thiên Chúa đã từ nơi thượng giới

Xuống cõi trần đền tội và chúng ta.

Nào cùng nhau chạy đến lượng hải hà,

Xin tha thứ bằng lời kinh thắm lệ".[20]

Lời khẩn cầu của Giáo Hội vang lên trong Phụng vụ là lời van nài một sự biến đổi nhờ Thánh Thần để thực sự trở thành dấu chỉ về sự hiện diện của lòng thương xót Chúa giữa trần thế này: *"Lạy Thiên Chúa là Cha nhân từ, xin thực hiện lời Chúa đã hứa mà sai Thánh Thần đến với chúng con. Chính Người ban cho chúng con sức mạnh để trước mặt người thế, chúng con trở nên nhân chứng của Tin Mừng".[21]* Chứng nhân cho Tin Mừng không gì hơn là loan báo công trình cứu chuộc của Thiên Chúa qua nhiệm cục cứu chuộc được thực hiện nơi con người Đức Giêsu Kitô. Qua việc canh tân Phụng vụ của Công Đồng Vatican II, *"Epiklese"*, lời khẩn cầu nài xin Chúa Thánh Thần ngự xuống, lấy lại chỗ đứng trong Phụng vụ Roma. Bởi chính Chúa Thánh Thần như là *"không gian"* của đức tin.

Mỗi một cuộc gặp gỡ trong đức tin với Thiên Chúa, Đấng tự tặng ban cho chúng ta, đều được thực hiện trong Chúa Thánh Thần. Nếu không có sự khai trí mở lòng bởi Chúa Thánh Thần, chắc chắn sẽ không thể có đức tin. Kẻ nào được đắm mình trong mối dây liên kết tình yêu giữa Chúa Cha và Chúa Con bởi Chúa Thánh Thần, kẻ đó sẽ nhận được đôi mắt yêu thương như quà tặng, với đôi mắt này họ sẽ nhận ra Chúa Giêsu lịch sử chính là Con vĩnh hằng của Thiên Chúa Cha.[22]

Việc khẩn cầu Thánh Thần trong Phụng vụ như là lời minh xác: chính Chúa Thánh Thần hoạt động trong toàn bộ đời sống của Giáo Hội, không chỉ trong Bí tích Thánh Thể (*sự hiệp thông của các thánh*), Bí tích Rửa Tội và Hòa Giải (*sự tha tội lỗi*), mà còn cả trong việc hoàn tất lịch sử trong biến cố *"Phục sinh từ cõi chết"* và *"sự sống đời đời"* có giá trị như là một phương thể cần thiết trong đức tin Kitô giáo, trong phương thể này Chúa Thánh Thần hiện diện để hiện tại hóa và hoàn tất cách dứt khoát các biến cố tự tỏ mình của Thiên Chúa.[23]

Phúc Âm của Thánh Gioan đã suy tư đến vai trò của Chúa Thánh Thần qua cái chết của Chúa Giêsu Kitô như là quà tặng của lòng thương xót trong biểu tượng mang tính thực tế cách rõ nét: "*Người trao ban Thần Khí*" (Ga 19, 30). Điều đó có nghĩa là ngay trong cái chết của Chúa Giêsu, động lực thẳm sâu của tình yêu Thiên Chúa chính là "*sự tận hiến*" được biểu lộ. "*Ở đây tình yêu của Cha và tình yêu dâng hiến trọn vẹn của Con như là ân huệ của Chúa Thánh Thần được trao ban cho nhân loại*".[24] Phụng vụ đã hiện tại hóa sự tận hiến này qua lời khẩn cầu: "*Vì vậy lạy Chúa, chúng con nài xin Chúa cho Chúa Thánh Thần thánh hóa những của lễ này để trở nên Mình và Máu Đức Kitô, Chúa chúng con*".[25] Nhờ đó, cộng đoàn tham dự việc cử hành Phụng vụ cũng được thay đổi:

Sự thay đổi con người ích kỷ trở thành con cái Thần khí của Cha, sự thay đổi từng cá nhân riêng lẻ xa lạ trở thành cộng đoàn huynh đệ anh chị em với nhau, sự thánh hoá từ người tội lỗi trở thành con người mới qua việc tháp nhập vào trong hiến lễ tình yêu của Người Con... là đích điểm và đỉnh cao cũng như ý chính của việc cử hành Thánh Thể.[26]

Qua việc thay đổi này chúng ta cảm nhận được lòng Chúa xót thương, để chúng ta cũng biểu lộ lòng thương xót đó đến với tha nhân.

(Còn tiếp)

[19] Xc. Lothar Lies, S.J., *Die Sakramente der Kirche*, Tyrolia Publisher, Innsbruck 2004, pp. 46.

[20] Thánh Thi, Kinh Sáng Chúa Nhật I Mùa Vọng.

[21] Lời Nguyện Nhập Lễ, Thánh lễ cử hành Bí tích Thêm Sức.

[22] Hà Văn Minh, *Giáo Hội như là Dấu chỉ Bí tích*, NXB Tôn Giáo, Hà Nội 2015, tr. 114.

[23] Xc. J. N. D Kelly, *Altchristliche Glaubensbekenntnisse*, Goettingen 1972; Th. Schneider, *Was wir glauben. Eine Auslegung des Apostolischen Glaubensbekenntnisses*, Düsseldorf 1985.

[24] Hà Văn Minh, *Giáo Hội như là Dấu chỉ Bí tích*, NXB Tôn Giáo, Hà Nội 2015, tr. 121.

[25] Kinh Nguyện Thánh Thể IV.

[26] B. J. Hilberath/Th. Schneider, *Eucharistie*, Düsseldorf 1993, pp. 436.

GIẢI ĐÁP THẮC MẮC

MARIA MAĐALÊNA, BÀ LÀ AI ?

Mary Ann Getty

Lm. Phaolô Nguyễn Minh Chính chuyên ngữ

(Tiếp theo và hết)



Ơn gọi của Maria

Có vài môn đệ được kêu gọi từ bỏ cuộc sống đang đà thuận lợi. Thánh Phêrô, Giacôbê và Gioan đã “bỏ mọi sự” mà theo Chúa Giêsu (Mc 1, 18). Lêvi (hay Matthêu) là người thu thuế

đã lập tức đứng dậy đi theo Chúa Giêsu (Mc 2, 13-14; Mt 9, 9). Những người khác đã bỏ lại bệnh tật và khiếm khuyết của mình và “ơn gọi” của họ thật sự là một phép lạ đúng nghĩa. Người mù gặp được Chúa Giêsu và được chữa lành. Kể từ đây ông đã “*đi theo Người trên con đường Người đi*” (xem Mc 10, 52). Tương tự như vậy, Maria Mađalêna sau khi được trừ “bảy quỷ”, đã đi theo Chúa Giêsu (xem Lc 8, 2; Mc 16, 9). Thánh Luca kê tên bà trong số mấy phụ nữ được trừ quỷ và chữa lành bệnh tật đã đi theo Chúa Giêsu từ Galilê đến Giêrusalem, chăm sóc cho Ngài.

Các chứng nhân làm chứng cho điều họ thấy và nghe. Các môn đệ được kêu gọi làm chứng cho Nước Trời đã đến trong lời nói và hành động của Chúa Giêsu. Họ được trao ban nhiệm vụ (xem Mt 10; Lc 9 - 10) và được sai đi để làm điều Chúa Giêsu đã làm (Lc 10, 1.3.9). Chúa Giêsu dạy các môn đệ phải trở nên đất tốt để “*khi nghe Lời Chúa với tấm lòng cao thượng và quảng đại, họ nắm giữ và nhờ kiên trì mà sinh hoa kết quả*” (Lc 8, 15). Lời dạy này phù hợp với những miêu tả về Maria Mađalêna, sau khi được trừ quỷ, đã kiên trì và trung thành theo Chúa Giêsu cho đến khi Ngài chết trên thập giá, ngoài ra còn lấy nguồn lợi tức của riêng mình để chăm sóc cho Ngài và các môn đệ khác với tình chân thật và lòng quảng đại.

Theo Thánh Marcô, lời dạy cuối cùng của Chúa Giêsu với các môn đệ trước cuộc Khổ Nạn là “Hãy tỉnh thức!” (Mc 13, 36). Họ đã chứng kiến sự đau khổ và cái chết của Chúa Giêsu và cuối cùng là sự phục sinh của Ngài. Thế nhưng các tác giả Tin Mừng nhìn nhận rằng các đấng môn đệ nam nhi đã không thể “tỉnh thức” với Chúa Giêsu dầu chỉ một thời gian ngắn ngủi trong Vườn Dầu. Vậy mà bà Maria Mađalêna và vài phụ nữ khác đã “tỉnh thức” để trông xem cuộc đóng đinh và rồi nán lại để “nhìn xem” xác Ngài được đặt ở đâu. Thánh Matthêu nói rằng Maria Mađalêna và vài phụ nữ khác đã ra mộ từ sáng sớm ngày Phục Sinh để “trông chừng” ở đấy (xem Mt 27, 55-56.61; 28, 1.8-10). Họ đã “xem thấy” ngôi mộ trống. Cuối cùng, theo ba Tin Mừng Nhất Lãm, những phụ nữ này đã nghe sứ điệp phục sinh và về thuật lại cho những người khác. Họ đã được “sai đi” làm sứ giả hay tông đồ cho các môn đệ khác.

Chứng nhân và sứ giả

Marcô đã xếp đặt bà Maria Mađalêna và những phụ nữ khác đứng dưới chân thập giá (Mc 15, 40-41). Sử dụng Tin Mừng Marcô, Thánh Luca đã đặt ngay tâm điểm sứ vụ của Chúa Giêsu đoạn văn nói về những phụ nữ đi theo Ngài từ Galilê cho đến Giêrusalem để nói lên đức tin và sự kiên trì của họ (Lc 8, 1-3). Còn theo Thánh Luca, tại Bữa Ăn Tối Cuối Cùng, Chúa Giêsu nhắc đến các môn đệ như là những người cùng đứng với Ngài trong cơn thử thách, *“một lòng gắn bó với Thầy giữa lúc gian nan”* (Lc 22, 28). Maria Mađalêna chắc chắn là một trong số người đó.

Bất kỳ khi nào được nêu tên (ngoại trừ Ga 19, 25-27), Maria Mađalêna đứng đầu danh sách những phụ nữ đi theo và hầu hạ Chúa Giêsu. Trong Tin Mừng Thánh Gioan, các phụ nữ này đã rời bỏ tuyến hậu phương để xuất hiện dưới chân thập giá. Chỉ trong Tin Mừng Thánh Gioan thì nhóm phụ nữ này gồm có cả “thân mẫu Chúa Giêsu”, cùng với chị của thân mẫu Chúa Giêsu là bà Maria vợ ông Clopas, và Maria Magđala” (Ga 19, 25). Được sự thắp tùng của các phụ nữ này cũng như người Môn đệ Chúa yêu (theo chứng từ của Tin Mừng thứ tư), “thân mẫu Chúa Giêsu” đến sát cây thập giá đủ gần để nghe Chúa Giêsu trấn trối mình cho người môn đệ ấy chăm sóc. Maria Mađalêna cũng đứng gần đấy, chứng kiến cái chết và lắng nghe Ngài như bà đã từng làm trong suốt cuộc đời mình.

Trái hẳn với các môn đệ nam nhi đã bỏ Chúa Giêsu mà chạy trốn, Maria Mađalêna cùng những người đồng hành phụ nữ không chỉ chứng kiến cái chết của Chúa Giêsu mà còn nán lại để xác minh nơi chôn cất. Và các bà đã quay trở lại ngôi mộ để xúc dầu thơm xác Ngài vào lúc sáng sớm sau ngày Sabbath. Sau khi được Chúa Giêsu hiện ra, Tin Mừng Nhất Lãm nói rằng bà Maria Mađalêna đã đi và nói cho các môn đệ khác biết sự việc đã xảy ra thế nhưng họ không tin phụ nữ (Mc 16, 20; Lc 23, 49). Dường như các môn đệ không tin vì họ xưa nay vốn chẳng tin chuyện phụ nữ.

Trong Tin Mừng Gioan, Maria Magđala đi ra mồ “từ lúc sáng sớm khi trời còn tối”. Thấy tảng đá che cửa mồ đã lăn sang một bên, bà chạy đi báo cho Simon Phêrô và Người môn đệ Chúa yêu (Ga 20, 1-2). Cả ba chạy trở lại ngôi mộ rồi các môn đệ trở về (Ga 20, 9). Maria vẫn ở lại, khóc lóc (Ga 20, 11). Cuối cùng, Chúa Giêsu hiện ra và nói chuyện với bà (20, 11-18). Bà đã về và báo cho các môn đệ rằng: “Tôi đã thấy Chúa” và kể lại những gì Ngài nói với bà (Ga 20, 18). Trong Tin Mừng Thánh Gioan, không thấy có ám chỉ nào nói rằng Phêrô và những môn đệ khác không tin Maria hoặc bà là một chứng nhân không đáng tin vì là phụ nữ. Gioan chỉ nói rằng Phêrô và Môn đệ Chúa yêu đã chạy ra mộ để nhìn tận mắt, và người môn đệ Chúa yêu đã tin. Gioan dường như bóng gió rằng Phêrô không tin ngay lập tức. Maria Mađalêna đã thấy chính Chúa Giêsu và lòng tin của bà được khẳng định trong nhiệm vụ được giao là nói cho những người khác biết về sự phục sinh của Chúa.

Vài kết luận

Các Tin Mừng đã phản ánh một tranh luận trong xã hội ở thế kỷ đầu tiên về giá trị chứng từ của những người phụ nữ. Sự chắc chắn và nhất quán của các Tin Mừng về tính đáng tin cậy của những phụ nữ và đặc biệt của Maria Mađalêna cho thấy rằng các cộng đoàn tín hữu của Chúa Giêsu đã có một nhãn quan mới về phụ nữ và chỗ đứng của họ trong một xã hội mới và trong Giáo Hội. Một cách rất có ý nghĩa, các Tin Mừng đã ghi lại sự thất bại thảm hại của các đấng môn đệ nam nhi trong “giờ khắc” gay cấn nhất, rồi tiếp theo đó là họ đã không tin Maria Mađalêna cùng những phụ nữ khác đã vội vã chạy về loan tin Chúa Giêsu phục sinh cho họ.

Kinh Thánh thoát thai trong một nền văn hóa gia trưởng phụ quyền. Trong nền văn hóa như vậy, người ta nói về phụ nữ không mấy tích cực. Để vượt qua bối cảnh này, cần phải thẳng thắn khi nói về các đấng môn đệ nam nhi cư xử như thế nào vào thời khắc cao điểm trong cuộc tự hiến của Đức Giêsu và giải thích vai trò cần thiết của các phụ nữ cũng trong thời điểm ấy. Trong suốt Tân Ước, đặc biệt là các Tin Mừng, hình ảnh tích cực của các phụ nữ vẫn còn là một tiếng nói muốn được giải thích và trả lại tính xác thực.

Maria Mađalêna đã bị đánh giá sai thậm chí bị khinh khi, qua nhiều thế kỷ chúng ta đã đánh mất hoặc bỏ qua vai trò của bà như là người tông đồ đầu tiên. Mặc dầu các bình luận về bà vẫn còn dè dặt để chỉ nói điều ít nhất, cả bốn Tin Mừng đều đồng ý rằng bà Maria Mađalêna đã ở dưới chân thập giá, nơi ngôi mộ trống và là một trong những chứng nhân đầu tiên về sự phục sinh của Chúa Giêsu. Bà đã trở thành người mà phụng vụ mùa Phục Sinh gọi là "*Apostola Apostolorum*" (Tông đồ của các Tông đồ).

CHÚC MỪNG BỐN MẠNG

Mừng kính trọng thể Lễ Đức Mẹ Hồn Xác Lên Trời, 15/8/2019

Ban Chấp hành CDLCTX TGP Sài Gòn chúc mừng bốn mạng:

MARIA ĐỖ HỒNG THO

MARIA QUAN THỊ BÍCH

MARIA PHẠM THỊ THÚY LAN

MARIA TRẦN THỊ THANH LAN

MARIA NGUYỄN THỊ LIỄU

MARIA MỸ ÁNH (CTV Tập san TLHTLCTX)

Xin Thiên Chúa, qua lời bầu cử của Mẹ Maria, ban muôn ơn lành hồn xác, giữ gìn và nâng đỡ Quý Chị trên bước đường phục vụ Giáo hội.

PHÒNG MẠCH MIỄN PHÍ

BẠN NÊN LÀM GÌ KHI BỊ MẤT NGỦ?

Tác giả: Xuyên Phạm

Tham vấn y khoa: BS. Nguyễn Thường Hanh

Nếu bạn chẳng biết nên làm gì khi bị mất ngủ, hãy đọc bài này và áp dụng ngay để không phải trằn trọc trên giường suốt cả một đêm dài nhé!



Những phụ nữ hiện đại bận rộn hoặc hay suy nghĩ nhiều thường có xu hướng gặp phải các vấn đề như khó chìm vào giấc ngủ, thức suốt đêm hoặc thức dậy quá sớm vào buổi sáng. Thay vì trằn trọc trên giường, bạn hãy thử thay đổi

thói quen sinh hoạt hàng ngày để có giấc ngủ ngon hơn.

LÀM SAO ĐỂ BẠN DỄ CHÌM VÀO GIẤC NGỦ MỖI ĐÊM?

1. Thư giãn nhẹ nhàng:

Dành ra tối thiểu 30 phút mỗi tối trước khi ngủ để giúp trí não cùng cơ thể được thư giãn – chẳng hạn như đọc sách hoặc nghe nhạc. Hãy nhớ điều chỉnh độ sáng đèn ở mức dịu nhẹ trong khoảng một giờ hoặc hơn trước khi ngủ.

2. Tránh xa các thiết bị điện tử:

Ví dụ như laptop, điện thoại, máy tính bảng,... bởi vì ánh sáng từ màn hình của những thiết bị này có thể tác động đến não bộ, khiến bạn khó ngủ hơn sau đó. Đừng để mình bị mất ngủ chỉ vì những thói quen này nhé.

3. Tập thở hoặc thiền:

Tập một bài tập hít thở sâu hoặc thiền định đơn giản để giúp ổn định tinh thần.

Nếu bạn đã lên giường và vẫn không thể chợp mắt sau 20 phút, hãy bật dậy khỏi giường và tìm một nơi nào đó trong nhà để thực hiện một hoạt động thư giãn – như đọc sách hoặc nghe nhạc. Việc cố nằm trên giường và ép bản thân chìm vào giấc ngủ có thể sẽ tạo nên một sự liên kết kém lành mạnh giữa không gian ngủ và tình trạng tỉnh táo. Và theo thời gian, bạn sẽ càng khó ngủ hơn khi nằm trên giường.

Tập thói quen thức dậy vào cùng một thời điểm mỗi ngày. Thậm chí nếu bạn đã trải qua một đêm mất ngủ và gặp tình trạng mệt mỏi, lơ đãng vào buổi sáng, bạn vẫn nên cố gắng thức dậy đúng giờ (bao gồm cả các ngày trong tuần). Thói quen này sẽ giúp bạn điều chỉnh đồng hồ sinh học của cơ thể và hỗ trợ giấc ngủ mỗi đêm – giúp bạn dễ ngủ hơn.

BÍ QUYẾT GIÚP BẠN CÓ CHẤT LƯỢNG GIẤC NGỦ TỐT HƠN

1. Tránh đồ uống gây khó ngủ:

Hạn chế uống các thức uống chứa caffein vào buổi chiều và buổi tối. Ngoài ra, tránh uống rượu, bia trước khi ngủ. Những thức uống này sẽ khiến não bộ của bạn trở nên tỉnh táo hơn vào ban đêm.

2. Hạn chế tiếng ồn và ánh sáng:

Đảm bảo rằng không gian ngủ của bạn đủ tối và yên tĩnh trong suốt cả đêm. Hãy sử dụng rèm tối màu để ngăn ánh sáng từ đèn đường hoặc ánh nắng sớm chiếu vào cửa sổ. Ngoài ra, bạn có thể bật quạt hoặc nhạc không lời để ngăn chặn các tạp âm trong suốt đêm.

3. Tập hít thở sâu hoặc yoga:

Chọn 1 bài tập hít thở sâu hoặc một bài yoga đơn giản sẽ giúp trí não thư giãn. Các nghiên cứu cũng đã chỉ ra rằng hoạt động thể chất nhẹ nhàng trước khi đi ngủ sẽ giúp bạn nhanh chìm vào giấc ngủ và có một giấc ngủ sâu hơn.

Cuộc sống bận rộn lo toan khiến phụ nữ chúng ta thường rơi vào trạng thái stress dẫn đến mất ngủ. Hãy điều chỉnh các thói quen hàng ngày và học cách quản lý công việc hiệu quả hơn, một giấc ngủ ngon sẽ không còn là một điều quá khó khăn với bạn nữa.

Mục lục

✠ Lá Thư Linh Hưởng tháng 08/2019	02
✠ Sống Lời Chúa	04
✠ Học Hỏi Linh Đạo	
◆ Tìm hiểu TC Dung Nhan Lòng Xót Thương (B44)	12
✠ Tin tức & Sinh hoạt	
◆ Tin CD LCTX TGP Sài Gòn	15
◆ Tin HH LCTX GP Xuân Lộc	17
◆ Tin CD LCTX Miền Gia Lai-GP Kontum	20
✠ Tài liệu Hỏi đáp	22
✠ DIỄN ĐÀN:	
◆ LCTX mời gọi chúng ta nên Thánh	27
◆ Chút tâm tình về ơn phân định	31
◆ Đức Mẹ lên trời- 8 điều quan trọng	33
◆ Xin cho được biến đổi nhờ Chúa Thánh Thần	36
◆ Quá khứ và tương lai của một vị Thánh	39
◆ Đường đời	43
◆ Khao khát sống	48
◆ Nếu bạn té ngã vì lỗi làm của bạn	52
◆ LTX của Thiên Chúa được biểu tỏ trong phụng vụ (tt)	55
✠ Giải đáp thắc mắc:	
◆ Maria Mađalêna, bà là ai?	58
✠ Phòng mạch miễn phí:	
◆ Bạn nên làm gì khi bị mất ngủ	62

